

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đinh Thị Lan (Tổng Chủ biên) - Huỳnh Thị Thu Vân (Chủ biên)
Đặng Thị Hoa - Nguyễn Thị Mỹ Huế - Đậu Thị Lan - Đặng Thị Kim Loan - Lê Thị Ngọc Phụng
Trần Kim Trọng Nghĩa - Nguyễn Văn Phúc - Mai Thị Bích Sen - Đinh Văn Tính
Trần Thị Thu Thủy - Tôn Thị Anh Thư - Phạm Thị Vy

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG TỈNH KON TUM



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



Lời nói đầu

Các em học sinh lớp Bốn thân mến!

Mỗi vùng miền, mỗi tỉnh thành trên đất nước Việt Nam đều có những nét đặc trưng riêng. Kon Tum chúng ta là một tỉnh có thiên nhiên đa dạng, nhiều danh lam thắng cảnh, là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, với nhiều di tích lịch sử, văn hoá độc đáo.

Để giúp các em hiểu hơn về quê hương mình, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum đã biên soạn **Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Kon Tum - Lớp 4**. Nội dung sách gồm 8 chủ đề, trong đó, chủ đề *Một số vùng kinh tế động lực ở tỉnh Kon Tum và Một số đặc điểm tự nhiên, dân cư ở tỉnh Kon Tum*⁽¹⁾ còn thể hiện cho mạch nội dung *Địa phương em* trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4. Những chủ đề này nhằm trang bị cho các em những hiểu biết cơ bản về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, ... của địa phương. Từ đó, giúp các em hoà nhập tốt hơn với môi trường mình đang sống; biết tự hào và có ý thức giữ gìn, phát huy các giá trị văn hoá của Kon Tum.

Các chủ đề trong **Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Kon Tum - Lớp 4** được tổ chức theo hướng hoạt động trải nghiệm. Các em sẽ được học, được thực hành, được trải nghiệm dưới sự hướng dẫn của thầy, cô giáo, cha mẹ và mọi người xung quanh.

Hi vọng mỗi trang sách, mỗi chủ đề sẽ mang lại niềm vui, những điều bổ ích cho các em.

Mong rằng, cha mẹ, người thân của học sinh đồng hành cùng con em mình, giúp con em mình có cơ hội vận dụng những bài học mới vào trong cuộc sống gia đình và xã hội, nhằm hình thành kĩ năng, hành vi, những cảm xúc tích cực để các con thêm yêu quý và tự hào về quê hương Kon Tum.

Chúc các em cùng bạn bè và người thân có những trải nghiệm thật vui và bổ ích!

Các em hãy bảo quản, giữ gìn tài liệu để dành tặng cho các bạn học sinh lớp sau!

(¹) Cùng một số chủ đề thuộc Tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3.

Hướng dẫn sử dụng tài liệu

Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Kon Tum - Lớp 4 gồm 8 chủ đề, được thực hiện trong 35 tiết/năm và tổ chức theo hướng hoạt động trải nghiệm.

Mỗi chủ đề bao gồm những hoạt động để em khám phá, thực hành và vận dụng kiến thức vào trong cuộc sống. Trong mỗi chủ đề, các em sẽ gặp những dấu hiệu chỉ dẫn, cụ thể như sau:



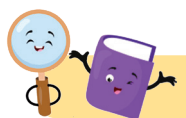
Khởi động

Học sinh huy động kiến thức, kinh nghiệm cá nhân để tham gia hoạt động tạo hứng thú, tò mò vào chủ đề mới.



Khám phá

Học sinh thực hiện các hoạt động quan sát, thảo luận, tìm tòi, tìm kiếm thông tin nhằm phát hiện và chiếm lĩnh những điều mới, chưa biết của chủ đề.



Luyện tập

Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng được trang bị để giải quyết các vấn đề, tình huống, bài tập tương tự hay biến đổi... nhằm khắc sâu kiến thức, hình thành kĩ năng, kĩ xảo một cách chắc chắn.



Vận dụng

Học sinh giải quyết các vấn đề của thực tế hoặc vấn đề có liên quan đến tri thức của chủ đề. Từ đó, phát huy tính mềm dẻo của tư duy, khả năng sáng tạo.

MỤC LỤC

	Nội dung	Trang
Chủ đề 1	Một số vùng kinh tế động lực ở tỉnh Kon Tum	5
Chủ đề 2	Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh	14
Chủ đề 3	Lễ hội Giọt nước	21
Chủ đề 4	Truyện cổ của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum	29
Chủ đề 5	Giới thiệu nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum	35
Chủ đề 6	Một số đặc điểm tự nhiên, dân cư ở tỉnh Kon Tum	43
Chủ đề 7	Vườn quốc gia Chư Mom Ray	52
Chủ đề 8	Chia sẻ cùng nạn nhân chất độc da cam ở tỉnh Kon Tum	61

Chủ đề 1

Một số vùng kinh tế động lực ở tỉnh Kon Tum



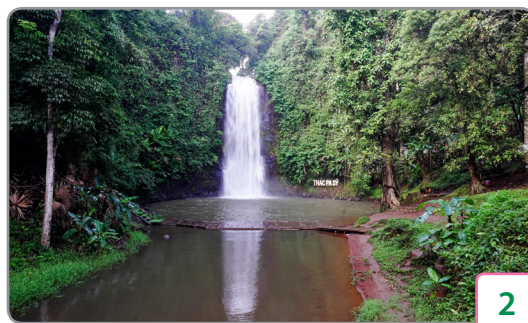
Khởi động

1. Chơi trò chơi “Ghép hình với tên địa danh”



1

Ảnh: Trần Lâm



2

Ảnh: Trần Hữu Thọ

Bảo tàng Kon Tum

Cột mốc biên giới Ngã ba Đông Dương

Cầu treo Kon Klor

Thác Pa Sỹ



3

Ảnh: Ngọc Chí

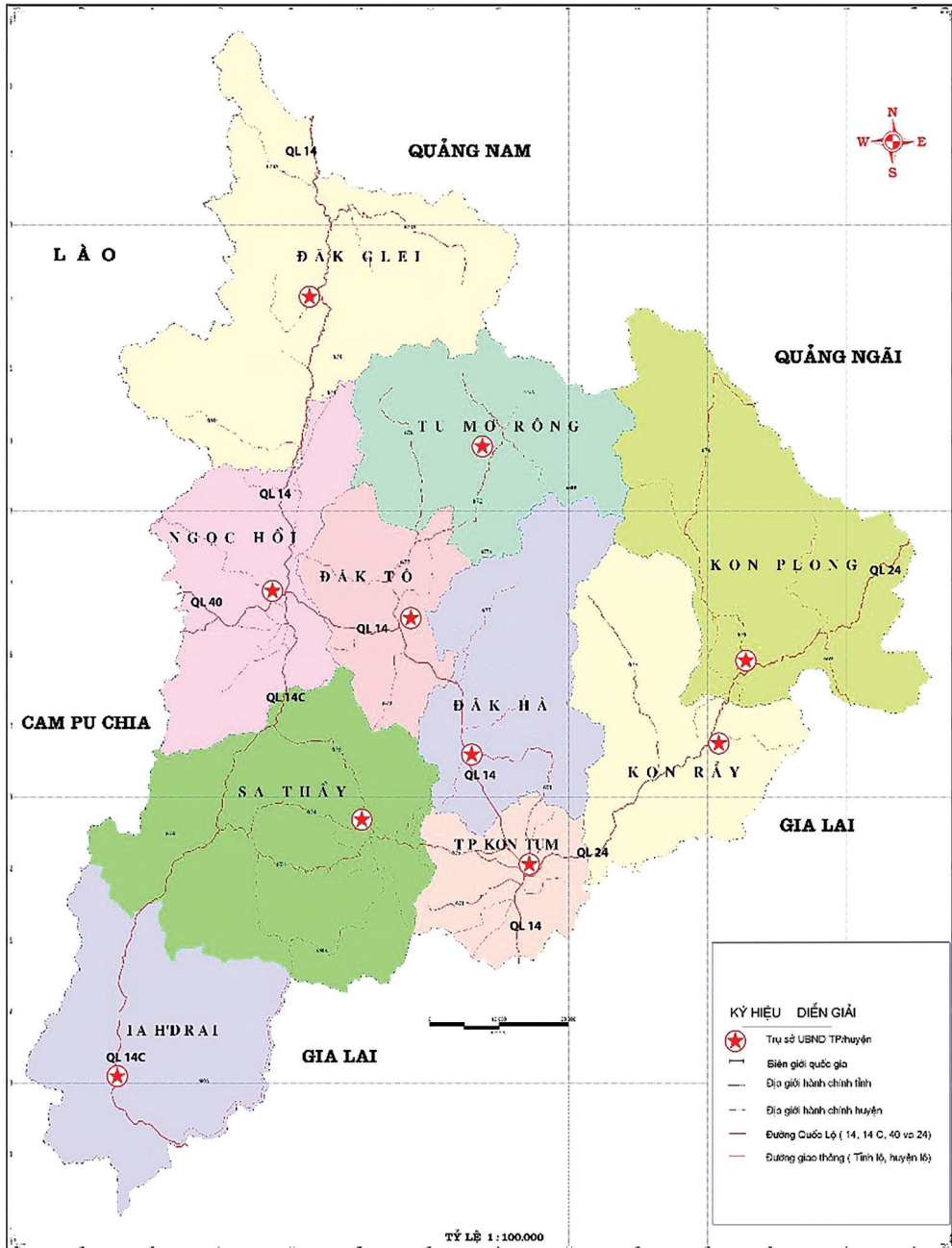


4

Ảnh: Trần Hữu Thọ

2. Giới thiệu về tỉnh Kon Tum

Quan sát hình, đọc thông tin và thực hiện yêu cầu.



Bản đồ hành chính tỉnh Kon Tum

Kon Tum là tỉnh miền núi, vùng cao biên giới, nằm ở phía bắc Tây Nguyên, có vị trí địa lí quan trọng về mặt chính trị, kinh tế và quốc phòng. Kon Tum được thiên nhiên ưu đãi với nhiều thắng cảnh, như: thác Pa Sỹ, rừng thông Măng Đen, khu bảo tồn thiên nhiên,... Từ năm 2021, tỉnh Kon Tum xây dựng

thành phố Kon Tum và huyện Kon Plông trở thành hai vùng kinh tế động lực; là trung tâm kinh tế, giữ vai trò nòng cốt, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của tỉnh.

- Tỉnh Kon Tum có mấy vùng kinh tế động lực? Đó là những vùng nào?
- Xác định vị trí vùng kinh tế động lực trên Bản đồ hành chính tỉnh Kon Tum.



1. Tìm hiểu vùng kinh tế động lực thành phố Kon Tum

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh/xem video và thực hiện yêu cầu, trả lời câu hỏi.

Về thương mại: Thành phố Kon Tum đã và đang phát triển, mở rộng hệ thống phân phối hàng hoá hiện đại như: trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, siêu thị, cửa hàng tiện ích, kết hợp với việc duy trì, phát triển các chợ truyền thống. Ngoài ra, thành phố tập trung đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp và mô hình kinh tế tập thể để đáp ứng điều kiện hợp tác, liên kết sản xuất, phân phối và tiêu thụ những mặt hàng của tỉnh như: cà phê, cao su, các loại dược liệu,... và các sản phẩm làm từ sâm Ngọc Linh.

Về du lịch, dịch vụ: Thành phố Kon Tum tập trung thu hút đầu tư, phát triển du lịch trên cơ sở khai thác có hiệu quả tiềm năng du lịch như: sông Đăk Bla, Nhà thờ Gỗ, cầu treo Kon Klor, làng du lịch Kon Kơ Tu,...; phát triển các loại hình về du lịch văn hoá, lịch sử, du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng gắn với tổ chức sự kiện thể thao, hội nghị,... Trong giai đoạn hiện nay, thành phố Kon Tum đã và đang phát triển ổn định hệ thống tài chính, ngân hàng, bệnh viện tư nhân, các cơ sở giáo dục chất lượng cao,...; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư và phát triển đa dạng các loại hình vui chơi, giải trí, ăn uống, lưu trú có chất lượng.



Chùa Huệ Chiếu



Làng du lịch Kon Kơ Tu



Bệnh viện đa khoa Vạn Gia An

Ảnh: Trần Hữu Thọ

Về phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp: Thành phố Kon Tum quy hoạch, bố trí, thiết kế các mô hình khu công nghiệp, cụm công nghiệp phù hợp, hiện đại, thân thiện với môi trường. Hiện nay, thành phố Kon Tum có các khu công nghiệp và các nhà máy, xí nghiệp như: khu công nghiệp Hoà Bình, xí nghiệp may Kon Tum, Công ty Cổ phần Đường Kon Tum,...



Khu công nghiệp Hoà Bình



Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp làng nghề H'nor

Ảnh: Trần Hữu Thọ

Ngoài ra, thành phố Kon Tum đã và đang phát triển các đô thị mới và đầu tư xây dựng, mở rộng không gian đô thị, phát triển kinh tế đô thị,... để hướng tới đô thị xanh, hiện đại, thông minh.



Khu đô thị mới phía nam Đắk Bla



Phố đêm Đắk Bla

Ảnh: Trần Hữu Thọ

- Để trở thành vùng kinh tế động lực của tỉnh, thành phố Kon Tum đã đầu tư phát triển về những lĩnh vực kinh tế nào?
- Kể tên các khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp,... ở thành phố Kon Tum.
- Thành phố Kon Tum có những điều kiện gì để phát triển du lịch?

2. Tìm hiểu vùng kinh tế động lực huyện Kon Plông

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh/xem video và thực hiện yêu cầu.

Về du lịch, dịch vụ: Huyện Kon Plông có điều kiện khí hậu mát mẻ, không khí trong lành, có nhiều hồ, thác nước đẹp và những rừng thông bạt ngàn,... Nhờ đó mà Kon Plông trở thành điểm du lịch hấp dẫn, với Khu du lịch sinh thái quốc gia Măng Đen nổi tiếng. Để khai thác tiềm năng du lịch, huyện đã phát huy các lợi thế tự nhiên và truyền thống văn hoá, phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số trên địa bàn. Bên cạnh khai thác thế mạnh về du lịch, huyện Kon Plông đã đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng gắn với việc mở rộng, phát triển các dịch vụ ăn uống, lưu trú, mua sắm, vui chơi giải trí hiện đại phù hợp với thị hiếu của du khách. Mục tiêu của huyện Kon Plông là xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch Măng Đen mang tầm quốc gia và trở thành trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hàng đầu của khu vực Tây Nguyên, là điểm đến lí tưởng của du khách trong và ngoài nước.



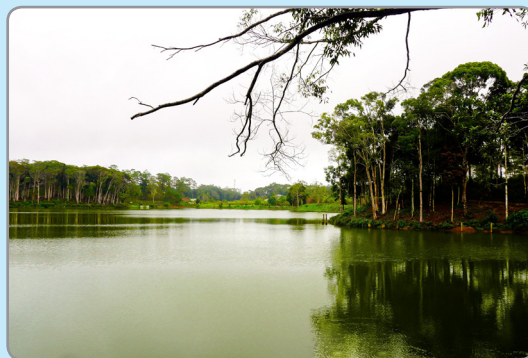
Đường đến Măng Đen – Ảnh: Trần Hữu Thọ



Làng du lịch Kon Pring – Ảnh: Trần Hữu Thọ



Chùa Khánh Lâm – Ảnh: Trần Hữu Thọ



Hồ Toong Đam – Ảnh: Trần Hữu Thọ

Về phát triển nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, dược liệu: Để trở thành một trong hai vùng kinh tế động lực của tỉnh Kon Tum, huyện Kon Plông tập trung phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ và phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen. Ngoài ra, huyện còn tập trung phát triển các vùng trồng cây dược liệu, gắn chế biến với tiêu thụ sản phẩm. Với tiềm năng, thế mạnh đó, thương hiệu rau, củ, quả, hoa xứ lạnh và các dược liệu như: đương quy, đẳng sâm, ngũ vị tử,... thu hút sự quan tâm đầu tư của các doanh nghiệp, ngày càng mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước.



Vườn rau bắp cải trồng theo phương pháp hữu cơ



Mô hình trồng dưa lưới công nghệ cao



Vườn trồng hoa li



Vườn dược liệu trồng sâm dây và sâm đương quy tại huyện Kon Plông

Ảnh: Trần Hữu Thọ

– Cho biết, huyện Kon Plông có những điều kiện thuận lợi nào để trở thành trung tâm du lịch và vùng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

– Kể tên một số địa điểm du lịch và tên một số sản phẩm nông nghiệp trồng ở khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của huyện Kon Plông.



HUYỆN KON PLÔNG

TỈNH QUẢNG NGÃI

Districts shown on the map:

- Đắk Nền
- Đắk Ring
- Măng Búk
- Đắk Tăng
- Ngọc Tem
- Măng Cành
- Pờ Ê

Landmarks and points of interest:

- Chùa Khánh Lâm
- Hồ Đắk Ke
- Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
- Tượng Đức Mẹ Măng Đen (Đức Mẹ Sầu Bi)
- Khu du lịch sinh thái thác Pa Sỹ
- Đã Ban Farm
- xã Hiếu
- Khu du lịch sinh thái Măng Đen
- Vườn tượng Măng Đen
- Làng văn hoá du lịch Kon Pring

Roads shown:

- 676
- 24

Other labels:

- HUYỆN ĐẮK HÀ
- thị trấn Măng Đen

2. Sắp xếp các thẻ thông tin tương ứng với vùng kinh tế động lực của tỉnh Kon Tum.

**Vùng
kinh tế
động lực
thành
phố
Kon Tum**

Có khí hậu mát mẻ, cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp và hệ sinh thái rừng đa dạng.

Phát triển Khu du lịch sinh thái quốc gia Măng Đen.

Có nhiều trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, siêu thị, cửa hàng,....

Đầu tư phát triển vùng cây ăn quả, rau, hoa xứ lạnh.

Có nhiều điểm du lịch nổi tiếng như: Nhà thờ Gỗ, cầu treo Kon Klor, sông Đắk Bla,...

Phát triển đa dạng các loại hình vui chơi, giải trí, ăn uống, lưu trú có chất lượng.

Có nhiều điểm du lịch nổi tiếng như: thác Pa Sỹ, hồ Đắk Ke, chùa Khánh Lâm,...

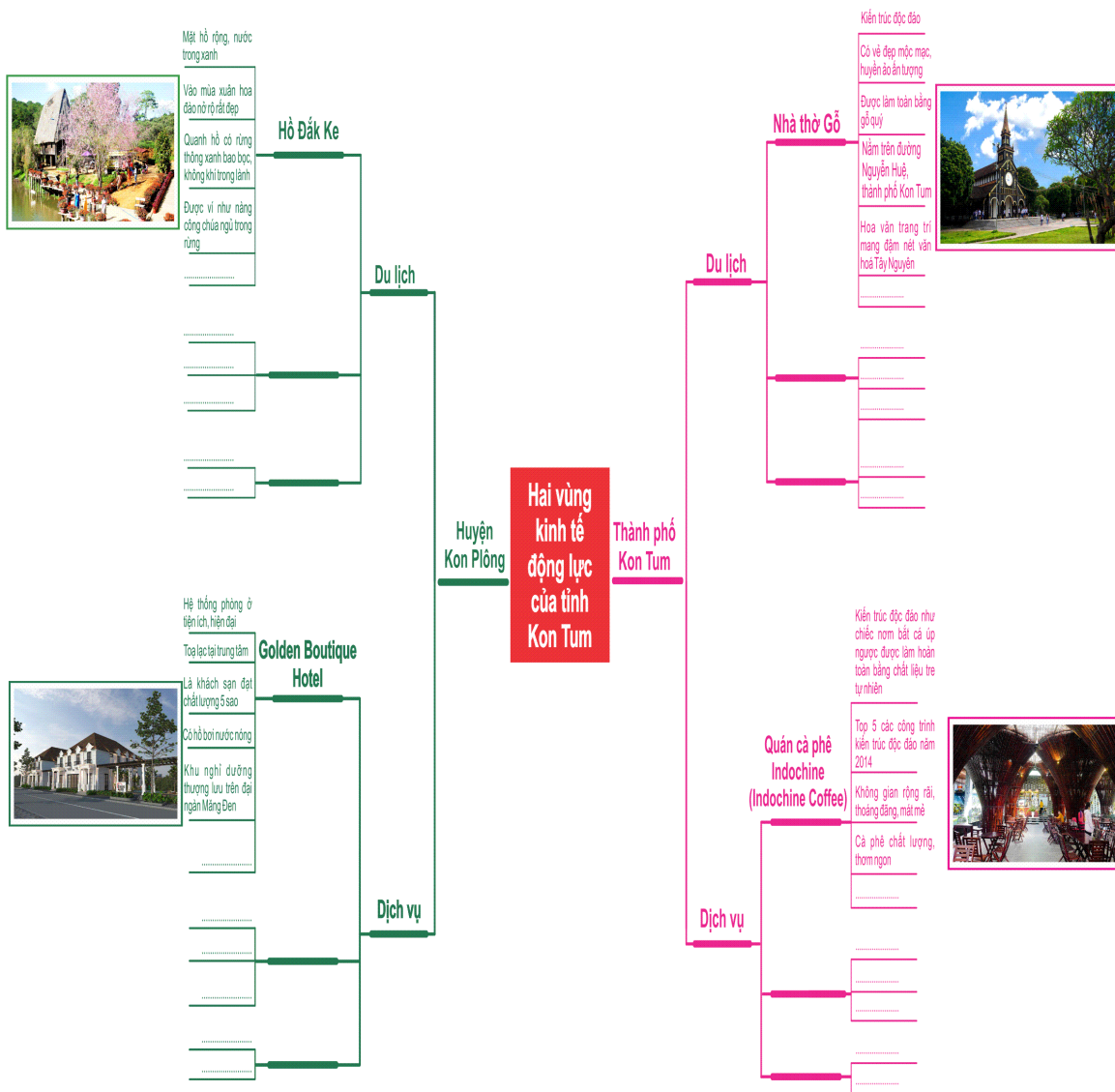
Có các khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp: khu công nghiệp Hoà Bình, nhà máy đường, xí nghiệp may,...

**Vùng
kinh tế
động lực
huyện
Kon Plông**



Vận dụng

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giới thiệu, quảng bá về ngành du lịch, dịch vụ của một trong hai vùng kinh tế động lực ở tỉnh Kon Tum.



Chủ đề 2

Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đắc Tô - Tân Cảnh



Khởi động

1. Chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”

Nghe bài hát “Về Đắc Tô” của tác giả Phan Đức Luận và ghi nhanh các địa danh được nhắc đến trong bài hát.

2. Chia sẻ những điều em đã biết/muốn biết về những địa danh được nhắc đến trong bài hát trên.



Tượng đài Chiến thắng Đắc Tô – Tân Cảnh – Ảnh: Tường Vy



Khám phá

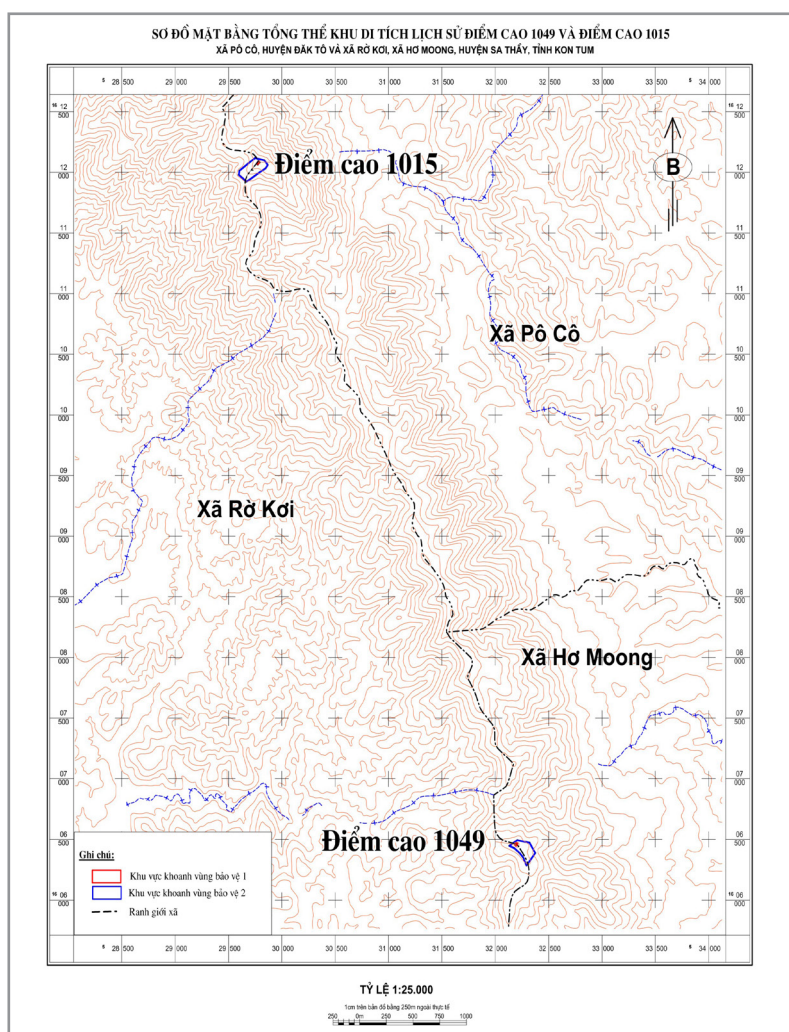
1. Tìm hiểu Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đắc Tô - Tân Cảnh

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh/xem video và thực hiện yêu cầu.

Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đắc Tô - Tân Cảnh là một trong những di tích quốc gia đặc biệt của Việt Nam. Quần thể di tích bao gồm: căn cứ E42 Tân

Cảnh, sân bay Phượng Hoàng, sân bay L19, Điểm cao 1015, Điểm cao 1049 và các hạng mục công trình Nhà bia - Nhà trưng bày, Nghĩa trang liệt sĩ Đắk Tô.

Điểm cao 1015 và Điểm cao 1049



Sơ đồ mặt bằng tổng thể Khu di tích lịch sử Điểm cao 1049 và Điểm cao 1015

Địa điểm di tích Điểm cao 1015 hay còn gọi là đồi Sạc Ly (Charlie) thuộc địa phận của 2 xã Rờ Kơ, huyện Sa Thầy và Pô Cô, huyện Đắk Tô; nằm trên dãy núi Ngok Bờ Biêng ở phía tây của sông Pô Cô.

Địa điểm di tích Điểm cao 1049 còn gọi là căn cứ Delta, nằm trên dãy núi Ngok Ring Rua, thuộc địa bàn xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy.

Điểm cao 1015 và Điểm cao 1049 có độ cao trên 1000 m, nơi đây đã diễn ra trận đánh then chốt, mở màn cho chiến dịch Xuân - Hè năm 1972 trên chiến trường Tây Nguyên, phá vỡ tuyến phòng thủ phía tây sông Pô Cô của địch, tiến đến giải phóng căn cứ E42 Tân Cảnh ngày 24 tháng 4 năm 1972.

Căn cứ E42 Tân Cảnh

Trung tâm của Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đắc Tô - Tân Cảnh là căn cứ E42, với diện tích 20 ha^(*), tọa lạc trên một ngọn đồi cao 600 m so với mực nước biển. Trên phần đất di tích hiện nay là các công trình được tôn tạo như: Nhà bia, Nhà trưng bày chuyên đề Chiến thắng Đắc Tô - Tân Cảnh.



Bia Di tích lịch sử Chiến thắng Đắc Tô - Tân Cảnh – Ảnh: Phạm Bình Vương

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tại đây đã từng diễn ra nhiều trận đánh vô cùng ác liệt giữa ta và địch. Đặc biệt là trận đánh giải phóng Đắc Tô - Tân Cảnh ngày 24 tháng 4 năm 1972, góp phần làm nên thắng lợi tại Hội nghị Pa-ri năm 1973 và tạo bàn đạp cho đại thắng Mùa Xuân năm 1975.

- Nêu tên các di tích nằm trong quần thể Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đắc Tô - Tân Cảnh.
- Xác định vị trí Di tích lịch sử Điểm cao 1049 và Điểm cao 1015 trên sơ đồ mặt bằng tổng thể khu Di tích lịch sử Điểm cao 1049 và Điểm cao 1015.
- Mô tả đặc điểm của Di tích căn cứ E42 Tân Cảnh.

2. Tìm hiểu câu chuyện về chiếc xe tăng 377 - Bảo vật quốc gia

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh/xem video và trả lời câu hỏi.

Sau khi tiêu diệt căn cứ E42 Tân Cảnh, Trung đội xe tăng 3 nhận lệnh xuất kích tiêu diệt địch ở Đắc Tô 2. Dù bị quân địch tấn công dữ dội, nhưng xe tăng 377 vẫn hiên ngang vượt lên trước các đợt đánh phá, ngăn chặn của pháo binh và máy bay địch, đến căn cứ Đắc Tô 2 sớm nhất. Phát hiện xe tăng 377 tiếp cận, địch tung 10 xe tăng chia làm 2 mũi bao vây, xe 377 lọt giữa vòng vây

(*) ha: héc-ta, 1 ha = 10 000 m²

địch. Không hề nao núng, cả kíp xe 377 bước vào trận chiến sinh tử 1 chọi 10 với ý chí “một xe cũng tiến công, một người cũng chiến đấu”. Kíp xe tăng quân ta lợi dụng địa hình, tiêu diệt liên tiếp 7 xe tăng địch. Tuy nhiên, trước hỏa lực tập trung mạnh mẽ của địch, xe tăng 377 đã trúng 3 phát đạn và bốc cháy. Lúc này, xe tăng và bộ binh ta cũng đã tiến lên, tràn vào tiêu diệt hoàn toàn quân địch, làm chủ căn cứ Đắk Tô 2.



Một vết đạn xuyên thủng tháp pháo xe tăng 377 – Ảnh: Xuân Anh

Trận đánh kết thúc, đồng đội tìm thấy xe 377 đang bốc cháy giữa ngồng ngang xác xe tăng địch. Cả 4 chiến sĩ đã anh dũng hi sinh. Bên trong chiếc xe vẫn còn nằm còm đã cháy thành than mà các anh chưa kịp ăn giữa hai trận đánh.



Nằm còm bị cháy thành than

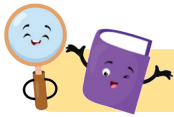
Ảnh: Tường Vy



Xe tăng 377 được công nhận là bảo vật quốc gia – Ảnh: Xuân Anh

– Sau khi tiêu diệt địch ở căn cứ E42 Tân Cảnh, xe tăng 377 nhận lệnh xuất kích tiến công tiêu diệt địch ở đâu?

– Kíp xe tăng 377 đã anh dũng bước vào trận chiến sinh tử “1 chọi 10” như thế nào?



Luyện tập

1. Chơi trò chơi "Ai nhanh hơn".

Nêu tên một số di tích (nằm trong quần thể Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh) phù hợp với mỗi mô tả dưới đây:

Mô tả	Tên di tích
a. Thuộc địa bàn xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, có độ cao trên 1000 m.	?
b. Trên phần đất di tích hiện nay là các công trình được tôn tạo như: Nhà bia, Nhà trưng bày chuyên đề Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh.	?
c. Thuộc địa phận của 2 xã Rờ Kơi, huyện Sa Thầy và Pô Kô, huyện Đắk Tô, có độ cao trên 1000 m.	?

2. Chia sẻ với bạn về Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh.



3. Sắp xếp các thẻ thông tin sau theo trình tự “Câu chuyện về chiếc xe tăng 377 - Bảo vật quốc gia”.

a) Xe tăng 377 hiện ngang vượt lên trước các đợt đánh phá, ngăn chặn của địch.

b) Xe tăng 377 bốc cháy giữa ngổn ngang xác xe tăng địch.

c) Xe tăng 377 tiêu diệt liên tiếp 7 xe tăng địch.

d) Địch tung 10 xe tăng, chia làm 2 mũi bao vây xe tăng 377.

e) Quân ta kịp thời chi viện, tràn vào tiêu diệt địch, làm chủ Đắc Tô 2.

4. Kể lại trận chiến sinh tử “1 chọi 10” của xe tăng 377.



Vận dụng

Xây dựng và thực hiện một dự án để giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử Kon Tum.

Gợi ý:

- Thực hiện chăm sóc và bảo vệ di tích lịch sử tại địa phương.
- Viết bài thuyết trình giới thiệu và quảng bá về di tích lịch sử nơi em ở.
- Vẽ tranh tuyên truyền về việc bảo vệ di tích lịch sử ở địa phương.
- Thực hiện mô hình “Tự hào lịch sử địa phương” tại trường/cộng đồng.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức một buổi ngoại khoá/tham quan địa chỉ đỏ quê em.



Học sinh tham quan tại Tượng đài Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh - Ảnh: Thanh Thảo



Học sinh dọn vệ sinh tại Nghĩa trang liệt sĩ Đắk Tô
Ảnh: Tường Vy



Tuyên truyền về Di tích lịch sử nhân kỉ niệm 50 năm Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh
Ảnh: Xuân Anh



Trưng bày về Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh Tại Bảo tàng tỉnh Kon Tum - Ảnh: Phạm Bình Vương

Chủ đề 3

Lễ hội Giọt nước



Khởi động

1. Nghe giai điệu, cùng múa xoang

- Nghe giai điệu, em cùng múa xoang theo nhịp.
- Múa xoang thường diễn ra trong dịp lễ hội nào?
- Em hãy kể tên một số lễ hội của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum mà em biết.



Ảnh: Ksor Xuân

2. Quan sát hình, đọc thông tin và trả lời câu hỏi



Nghệ nhân ưu tú A Bui bên giọt nước

Ảnh: Hoàng Phúc Thắng



Phụ nữ đại diện gia đình chủ lễ lấy nước tại giọt nước – Ảnh: A Định Hãnh



Chủ lễ đang thực hiện nghi lễ trong Lễ hội Giọt nước – Ảnh: A Định Hãnh



Tái hiện nghi lễ trong Lễ hội Giọt nước
Ảnh: Văn Phương

- Những người trong hình đang làm gì?
- Những hoạt động này thường diễn ra trong lễ hội nào? Em hãy chia sẻ với bạn về những điều em biết về lễ hội đó.



Khám phá

1. Tìm hiểu mục đích, ý nghĩa của Lễ hội Giọt nước

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh/xem video và thực hiện yêu cầu.

Từ xưa, địa hình cư trú của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum thường ở lưng chừng núi hoặc dưới chân núi nên nguồn nước cung cấp cho sinh hoạt và phục vụ nhu cầu hàng ngày phụ thuộc chủ yếu vào nguồn nước tự nhiên chảy từ khe núi ra. Khi tìm được nguồn nước, mọi người dùng thân cây lồ ô lớn đã đục thông các mắt, làm máng nước rồi gắn chặt vào đầu nguồn, nơi có mạch nước để dẫn nước về đến làng. Những điểm lấy nước đó dân làng gọi là giọt nước. Vì giọt nước có vai trò quan trọng trong đời sống của cộng đồng nên hàng năm một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum thường tổ chức Lễ hội Giọt nước.



Giọt nước làng Kon Rờ Bàng xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum – Ảnh: Quang Vinh

Lễ hội Giọt nước là lễ hội truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum. Mục đích của Lễ hội Giọt nước là để cầu cho dân làng được mạnh khỏe, mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu, vạn vật trong thôn làng đều tươi tốt, không có bệnh dịch xảy ra.

Cũng như các Lễ hội khác ở tỉnh Kon Tum, Lễ hội Giọt nước thể hiện tinh thần đoàn kết, có tính kết nối cộng đồng cao; là nơi lưu giữ nhiều giá trị văn hoá truyền thống của cộng đồng như các tập tục, các hình thức sinh hoạt văn nghệ, vui chơi, múa xoang, trang phục, nghệ thuật đan lát, ẩm thực truyền thống,...



Dân làng họp tại nhà rông chuẩn bị tổ chức Lễ hội Giọt nước – Ảnh: A Định Hành

Chia sẻ với bạn về mục đích, ý nghĩa của Lễ hội Giọt nước của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.

2. Khám phá một số hoạt động trong Lễ hội Giọt nước

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh/xem video và thực hiện yêu cầu, trả lời câu hỏi.

a. Công việc chuẩn bị

– Tại nhà rông



Những người đàn ông làm tua, trang trí cây nêu để chuẩn bị dựng cây nêu giữa sân nhà rông
Ảnh: A Định Hãnh

– Tại Giọt nước



Phụ nữ dọn dẹp quanh giọt nước

Đàn ông dựng dàn thờ tại giọt nước

Ảnh: A Định Hãnh

– Ẩm thực



Phụ nữ chuẩn bị các món ăn từ các loại rau rừng, cây chuối rừng

Phụ nữ chuẩn bị món cơm lam, thịt nướng ống

Ảnh: A Định Hãnh

Trao đổi với bạn về một số công việc chuẩn bị của Lễ hội Giọt nước.

b. Phần lễ trong Lễ hội Giọt nước

– Ngày thứ nhất: Mời thần linh về dự lễ

Vào sáng sớm, già làng cùng thanh niên làm dàn thờ và dựng cây nêu chính giữa sân nhà rông. Lúc này, dân làng gửi đến nhà rông các sản vật, món ăn truyền thống, rượu ghè,... Phụ nữ xuống giọt nước gửi nước về để dâng lễ và chuẩn bị các món ẩm thực.



Một số hoạt động chuẩn bị mời thần linh về dự lễ

Ảnh: A Định Hãnh

Khoảng 3 giờ chiều, già làng dâng lễ và khấn mời thần linh về dự lễ: "Hỡi thần Sông, thần Đất, thần Núi,... Hôm nay là ngày tốt, hãy dự lễ cúng Giọt nước của làng chúng tôi,...". Dứt lời khấn, âm thanh cồng chiêng nổi lên rộn rã, vòng xoang di chuyển theo chiều ngược chiều kim đồng hồ đúng ba vòng. Nghi thức mời thần linh về dự lễ cúng kết thúc.



Già làng mời thần linh về dự lễ

Ảnh: Trọng Nghĩa

– Ngày thứ hai: Nghi thức dâng lễ vật hiến sinh lên thần linh (phần lễ chính)



Chủ lễ thực hiện nghi thức dâng lễ vật hiến sinh lên thần linh – Ảnh: A Định Hãnh

Dân làng dựng cây nêu xong là bước vào lễ chính. Tại giọt nước, trong trang phục lễ hội truyền thống, già làng thực hiện nghi thức dâng cúng các con vật hiến sinh và khấn đến thần linh: *"Hỡi thần Nước, thần Đất, thần Núi,... Hôm nay là ngày tốt. Hãy chứng kiến lễ cúng Giọt nước của làng chúng tôi,... Xin thần linh phù hộ cho dân làng khoẻ mạnh, vật nuôi không bệnh tật, rượu cần không bị chua, nguồn nước không cạn, đất không khô hạn, mọi sự may mắn luôn đến với thôn, làng,..."*

Kết thúc lời khấn, âm thanh công chiêng lại vang lên rộn rã khắp núi rừng, vòng chiêng xoang di chuyển xung quanh dàn thờ cúng một vòng.

Tại mỗi hộ gia đình đều chuẩn bị cho nghi thức dâng lễ vật hiến sinh: mọi người dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ, phụ nữ nấu nướng các món ăn, đàn ông chuẩn bị ghè rượu cúng. Sau đó, chủ hộ dâng lễ vật và khấn thần linh: *"Hôm nay gia đình chúng tôi cầu mong cho con cháu sống khoẻ, sống lâu, làm ăn phát đạt từ năm này đến năm sau,..."*



Phụ nữ làm món thịt nướng – Ảnh: A Định Hân

Nghi lễ xong, chủ hộ và mọi người trong gia đình cùng nhau uống rượu, ăn cơm,... Họ vui vẻ, ca hát, trò chuyện cùng nhau, không khí gia đình thật vui tươi, đầm ấm.

– Ngày thứ ba (phần hội)

Kết thúc nghi lễ tại nhà, trước khi vào phần hội, già làng mang lễ vật lên nhà rông để làm nghi thức cầu khấn thần linh. Nghi lễ xong là phần hội bắt đầu: mọi người uống rượu cần, hát các làn điệu dân ca giao duyên, dân ca truyền thống,... công chiêng nổi lên nhộn nhịp, mọi người tay trong tay vui múa xoang, không khí của lễ hội diễn ra vui tươi và nhộn nhịp xoá tan sự vắng lặng của màn đêm nơi núi rừng.



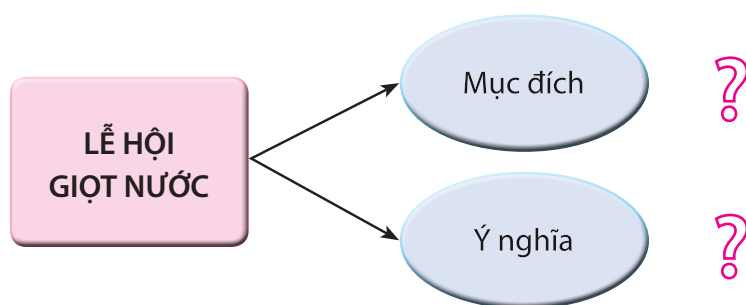
Dân làng mở hội – Ảnh: Hoài Tiến

- Lễ hội Giọt nước diễn ra trong mấy ngày? Kể cho bạn nghe về hoạt động của ngày thứ nhất.
- Phần chính trong Lễ hội Giọt nước được diễn ra trong ngày thứ mấy? Kể cho bạn nghe về hoạt động chính trong phần lễ.
- Kể cho bạn nghe về hoạt động chính trong phần hội. Không khí của phần hội như thế nào?



Luyện tập

1. Hoàn thành sơ đồ sau đây về Lễ hội Giọt nước.

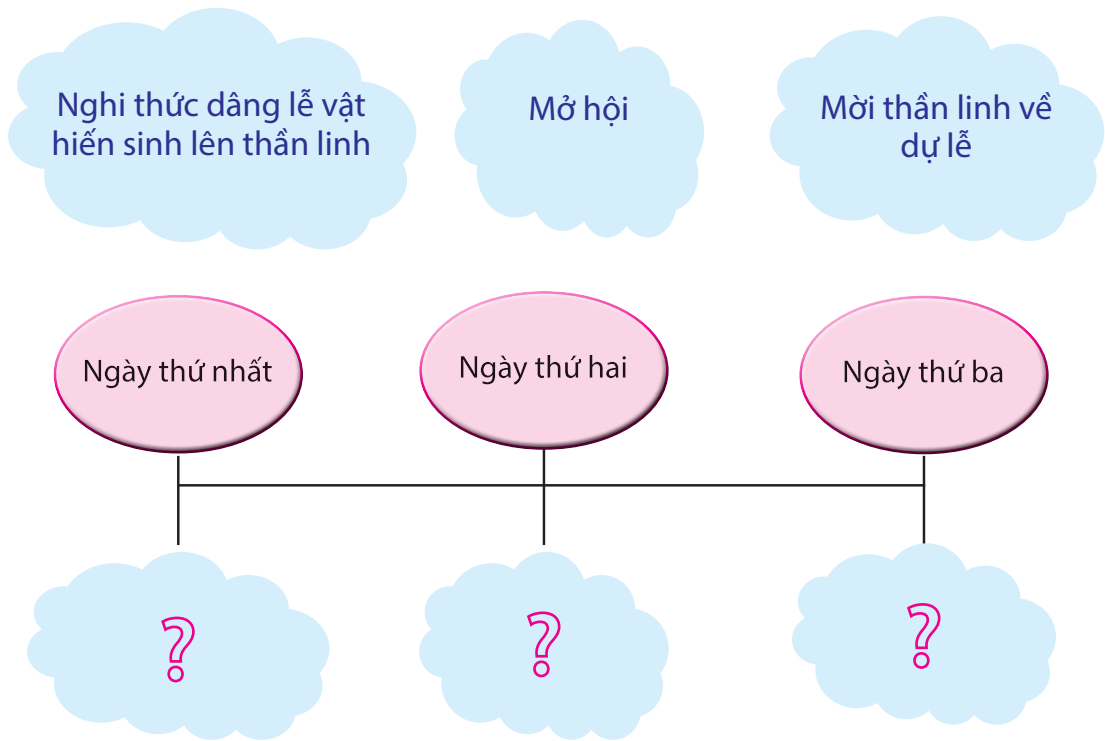


2. Sưu tầm một số hình ảnh/viết thông tin vào thẻ từ thích hợp để hoàn thành bước chuẩn bị của Lễ hội Giọt nước như gợi ý trong bảng sau:

Tại nhà rông	Tại giọt nước	Ẩm thực
		
Sửa sang lại nhà rông	Dọn vệ sinh quanh giọt nước	Lên rừng chặt lồ ô làm món nướng ống
Quét dọn nhà rông	Lập dàn cúng giọt nước	Làm rượu ghè
?	?	?

3. Trao đổi với bạn để thực hiện các yêu cầu.

a. Sắp xếp các thẻ thông tin dưới đây theo trình tự của Lễ hội Giọt nước.



b. Kể/đóng vai thực hiện một số hoạt động chính của phần lễ/phần hội mà em thích.

Gợi ý: Đóng vai già làng dâng lễ và khấn mời thần linh về dự lễ.



"Hỡi thần Nước, thần Đất, thần Núi,...
Hôm nay là ngày tốt. Hãy chúng
kiến lễ cúng Giọt nước của làng
chúng tôi,... Xin thần linh phù hộ
cho dân làng khỏe mạnh, vật nuôi
không bệnh tật, rượu cần không bị
chua, nguồn nước không cạn, đất
không khô hạn, mọi sự may mắn
luôn đến với thôn, làng,...".



Vận dụng

1. Thực hành làm cuốn sổ nhắc việc chuẩn bị Lễ hội Giọt nước.

- Ghi chép lại bước chuẩn bị trong sổ tay.
- Ghi lại tên một số món ăn truyền thống thường có trong lễ hội.
- Chia sẻ về cuốn sổ nhắc việc của em với người thân/bạn bè.



2. Cùng người thân thực hành đan nan từ cây lồ ô/dây lát tre/dây dù/dây len/... tạo thành các vòng tròn nhỏ kết nối với nhau thành một chuỗi để trang trí các biểu tượng con vật tượng trưng cho lễ hội. (treo trên ngọn cây nêu)

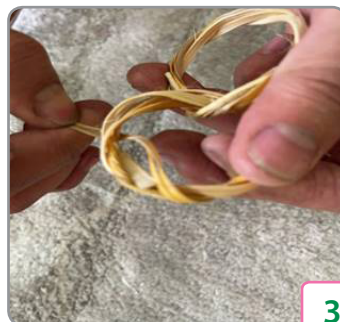
Gợi ý:



1



2



3



4



5



6

3. Cùng người thân tham gia một số hoạt động lễ hội truyền thống nơi em ở.

- Tham gia quét dọn vệ sinh nhà rồng/tại Giọt nước/nguồn nước.
- Tham gia múa xoang với người thân nhân dịp lễ hội nơi em ở.
- Đưa ra lời khuyên với người thân/bạn bè: cần giữ gìn vệ sinh khi tham gia lễ hội.

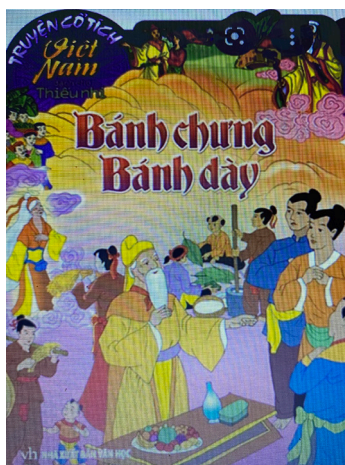
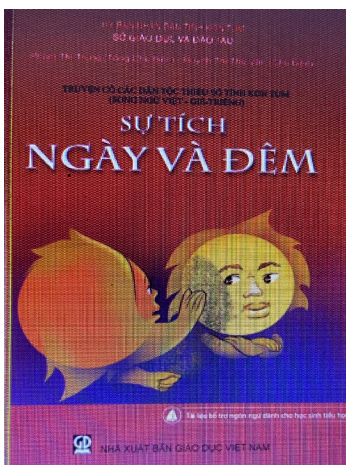
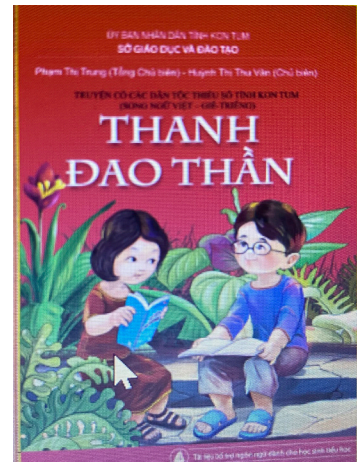
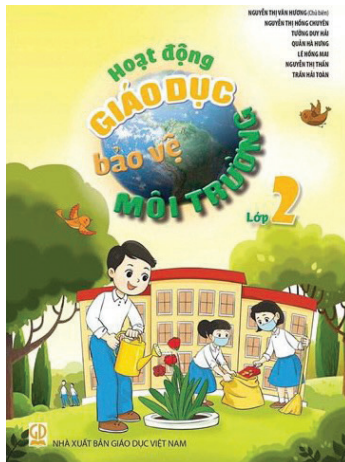
Chủ đề 4

Truyện cổ của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum



Khởi động

1. Những hình ảnh nào dưới đây minh họa cho truyện cổ?



2. Chơi trò chơi "Ai nhanh, ai đúng": Kể tên những truyện cổ mà em biết.

3. Xem video hoạt cảnh truyện *Thanh đao thần* (truyện cổ Xơ-đăng).

Chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi xem video.



Khám phá

1. Tìm hiểu ý nghĩa của truyện cổ trong đời sống tinh thần của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum

Đọc thông tin, quan sát hình và trả lời câu hỏi.

Kon Tum là vùng đất có nhiều dân tộc anh em cùng sinh sống, mỗi dân tộc đều có nét văn hoá độc đáo riêng. Trong đó, kho tàng truyện cổ dân gian rất đa dạng, được sáng tác từ lâu đời, truyền miệng từ thế hệ này sang thế hệ khác. Mỗi câu truyện đều mang đậm giá trị nhân văn, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc.

Nội dung các truyện cổ đều hướng đến những cái đẹp chân thực và nhân ái, ở hiền gặp lành, thể hiện ước mơ và khát vọng về cuộc sống tươi đẹp. Mỗi truyện đều phản ánh đời sống lao động, không gian sinh hoạt cộng đồng với những con người gần gũi; cho biết gốc tích những địa danh, các hiện tượng tự nhiên, những nhân vật thần kì luôn giúp người làm việc tốt trong trí tưởng tượng phong phú của dân làng.



Bên bếp lửa, những khi rỗi rãi, dân làng thường quây quần nghe kể chuyện xưa. Người kể cũng như người nghe cùng say sưa theo các mạch truyện. Đó chính là nét văn hoá, làm đẹp thêm đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.

– Ý nghĩa của truyện cổ trong đời sống tinh thần của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum?

– Nội dung truyện cổ phản ánh và hướng đến những điều gì trong đời sống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum?

2. Tìm hiểu các thể loại truyện cổ

Đọc thông tin và thực hiện yêu cầu.

- Truyện đồng thoại - loài vật: Nhân vật là những con vật biết nói năng, hoạt động, có tính cách như con người. Ví dụ: Chú khỉ nghịch ngợm (truyện cổ Ba-na); Hổ và Thỏ (truyện cổ Xơ-đăng);...

- Truyện thần thoại - truyền kì: Nhân vật là thần linh, dũng sĩ có khả năng kì lạ trong trí tưởng tượng của con người. Ví dụ: Lửa thần Tung Gur (*truyện cổ Ba-na*); Cậu bé hoá thần (*truyện cổ Xơ-đăng*);...

- Truyện truyền thuyết - sự tích: Nhân vật có thể là một cá nhân hoặc nhóm người, có thật hoặc qua sự hư cấu. Ví dụ: Sự tích núi Ngọc Hồi (*truyện cổ Xơ-đăng*); Sự tích nhà rông (*truyện cổ Ba-na*);...

- Truyện cổ sinh hoạt - hài hước: Nhân vật thông minh, ngốc nghếch, bất hạnh, mồ côi,... Ví dụ: Anh chàng gặp may (*truyện cổ Ba-na*); Chàng mồ côi (*truyện cổ Xơ-đăng*);...

Nêu thể loại và nhân vật trong truyện cổ của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.

3. Đặc điểm của truyện cổ các dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi.

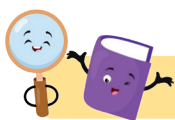
- Thể hiện quan niệm về vũ trụ một cách thô sơ: Truyền thuyết mặt trời, mặt trăng (*truyện cổ Ba-na*); Ngày và đêm (*truyện cổ Xơ-đăng*);...

- Giải thích về nguồn gốc các tộc người hay nguồn gốc dòng họ: Tình anh em giữa làng Kon Stiêu và làng Kon Gu (*truyện cổ Xơ-đăng*); Nguồn gốc dòng họ Kring Nang (*truyện cổ Gié - Triêng*);...

- Kể về những sự tích, giải thích những hiện tượng thiên nhiên: Gốc tích tên gọi Kon Tum (*truyện cổ Ba-na*); Sự tích núi Nồi Cơm (*truyện cổ Gié - Triêng*);...

- Đề cập đến đấu tranh sinh tồn giữa con người với thiên nhiên; giữa cái thiện với cái ác: Thỏ trắng giúp người (*truyện cổ Ba-na*); Chàng mồ côi (*truyện cổ Xơ-đăng*);...

Truyện cổ của một số dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum có những đặc điểm gì?



Luyện tập

Sử dụng sơ đồ tư duy.

- Viết ra giấy từ ngữ thể hiện ý nghĩa, nội dung, thể loại và đặc điểm truyện cổ của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.

- Vẽ sơ đồ tư duy về truyện cổ của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.

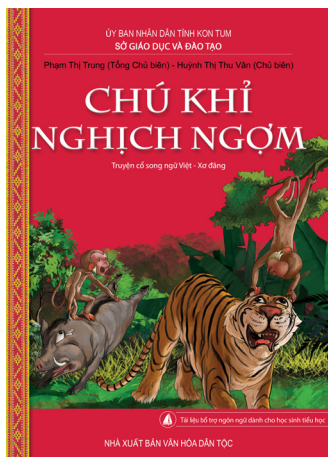
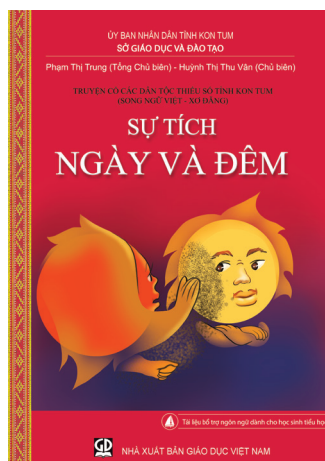
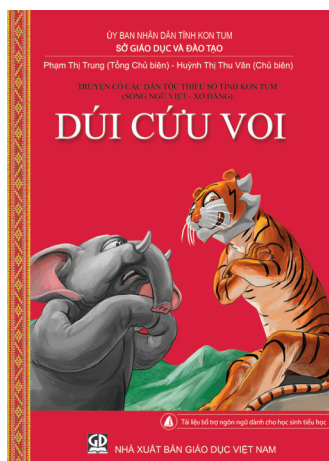
- Tìm từ khoá, sắp xếp ý.

- Dựa vào sơ đồ tư duy, giới thiệu về truyện cổ của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.



Vận dụng

1. Cùng đọc và chia sẻ với người thân về điều em yêu thích nhất trong truyện cổ của một số dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum.



2. Kể lại truyện Sự tích ngày và đêm cho người thân, bạn bè cùng nghe.

3. Cùng các bạn đóng vai thể hiện nội dung một đoạn trong truyện.

Sự tích ngày và đêm

(Truyện cổ Xơ-đăng)

Thuở xa xưa, hai vợ chồng Mặt Trời và Mặt Trăng sống trên ngọn cây cổ thụ rất to gọi là Loong Priu. Cây Loong Priu có gốc nằm sâu dưới mặt đất, thân cao qua mấy tầng mây, ngọn cây vươn chạm đến cả trời cao. Hằng ngày, vợ chồng Mặt Trời và Mặt Trăng luôn đi cùng nhau và ngắm cảnh khắp muôn nơi từ trên những tầng mây cao nhất.

Mặt Trời và Mặt Trăng có ánh sáng rất đẹp. Người vợ là Mặt Trời có ánh sáng ấm áp, lung linh. Người chồng là Mặt Trăng có ánh sáng vừa trong trẻo, mát lành vừa thanh khiết. Không những thế, ánh sáng của người chồng Mặt Trăng lại còn sáng hơn, đẹp hơn người vợ Mặt Trời gấp bội phần. Vì tán cây Loong Priu rất to nên ánh sáng của Mặt Trăng và Mặt Trời không thể chiếu xuống mặt đất. Vì vậy, mặt đất bấy giờ rất tối tăm, cuộc sống của muôn loài khi không có ánh sáng ngày càng trở nên khó khăn, đói kém.

Già làng kêu gọi muôn loài cùng nhau chặt hạ cây Loong Priu để lấy ánh sáng cho mặt đất. Loài người và loài vật hợp sức chặt cây Loong Priu cả một mùa trăng, thế nhưng cây vẫn không đổ xuống được do còn nhiều cành vướng trên những đám mây. Cuối cùng, loài Sóc nhanh nhẹn leo lên tít ngọn cây cao, cắn đứt các nhánh cây đang bị vướng, mới làm cho cây Loong Priu đổ xuống được.

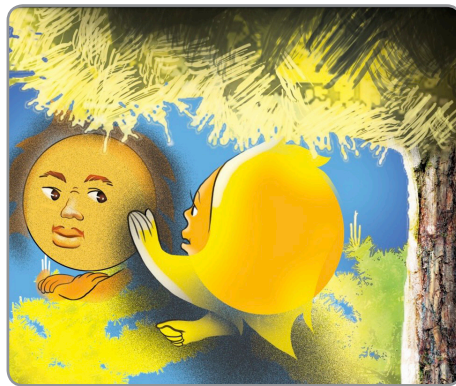


Khi cây Loong Priu bị đổ xuống, vợ chồng Mặt Trời và Mặt Trăng không còn nơi để ở. Họ phải di chuyển từ phía đông sang phía tây rồi lại từ phía tây sang phía đông. Ánh sáng của Mặt Trời và Mặt Trăng được chiếu khắp muôn nơi. Con người bắt tay vào cuộc đất, làm rẫy, tía lúa và bắt cá nơi dòng sông, con suối. Cuộc sống muôn loài ngày càng no ấm, khắp nơi rộn vang tiếng nói, cười, hát ca... Thời gian dần trôi, con người và vạn vật làm việc, vui chơi, ăn uống không theo một thời gian biểu cụ thể nào cả. Họ dần nhận ra, mặt đất bây giờ quá nhiều ánh sáng, không phân biệt đâu là ngày đâu là đêm. Dù bóng cây Kơ Nia có to lớn, bóng núi Ngọc Linh có cao vợi vợ cũng chẳng đủ che bớt đi ánh sáng chói chang của Mặt Trời và Mặt Trăng. Muôn loài ngày càng trở nên mệt mỏi, cây cối ủ rũ, sông suối cạn khô dòng nước,...

Thấy thế, vợ chồng Mặt Trời và Mặt Trăng rất lo lắng. Một hôm, Mặt Trăng nói với vợ: "Chắc tại ánh sáng của ta chói quá, vạn vật sẽ mệt mỏi. Vợ ơi! Hãy lấy ít tro bếp bôi lên mặt ta để che lấp bớt ánh sáng của ta đi!". Mặt Trời nghe theo

liền lấy tro bếp bôi lên Mặt Trăng nhưng do Mặt Trăng sáng quá nên bao nhiêu tro bếp cũng không che phủ được. Mặt Trời liền lấy tro bếp trộn cùng nhựa cây xà nu bôi thêm một lớp nữa lên mặt của Mặt Trăng.

Lúc này, Mặt Trăng cảm thấy rất ngứa ngáy, khó chịu. Mặt Trăng không di chuyển cùng vợ được nên đành bảo vợ đi trước, còn mình ở lại rửa mặt rồi đuổi theo sau. Nhưng nhựa cây và tro bếp dính quá chặt, Mặt Trăng rửa mãi mà cũng chẳng bớt được bao nhiêu. Mặt Trăng rửa mặt thật lâu, đến khi vợ vã đuổi theo vợ thì Mặt Trời đã đi rất xa về phía đông. Chàng ta ở đằng tây nhìn về Mặt Trời hun hút xa xăm cách biệt nhau.



Từ đó, họ không gặp nhau được nữa, hễ kẻ ở đằng phía đông thì người lại ở đằng phía tây. Từ lúc ấy, vạn vật dưới mặt đất đã trở về cuộc sống bình thường có ngày và đêm. Ban ngày, mặt đất tràn ngập ánh sáng rực rỡ của mặt trời. Ban đêm, mặt đất êm dịu với ánh sáng của mặt trăng. Cho đến ngày nay, vào những ngày trăng sáng và tròn nhất, khi chúng ta nhìn lên mặt trăng, sẽ thấy những vết màu đen, đó chính là những vết tro bếp còn sót lại khi xưa.

4. Tìm đọc thêm ở nhà/ thư viện trường những truyện cổ của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.

Viết vào phiếu đọc sách:

- Tên truyện cổ.
- Cảm nghĩ của em.

Chủ đề 5

Giới thiệu nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum



Khởi động

1. Khám phá bức tranh và kể tên những nhạc cụ mà em biết.



2. Xem hình ảnh/video một đoạn biểu diễn nhạc cụ truyền thống của Tây Nguyên.



Một dàn hoà tấu nhạc cụ truyền thống Tây Nguyên

Ảnh: Văn Tính

Chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi xem hình ảnh/video.

1. Khái quát về nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở Kon Tum

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi.

Từ ngàn xưa, các dân tộc thiểu số ở Kon Tum đã làm ra những nhạc cụ thể hiện sự giao hoà, chinh phục của con người đối với thiên nhiên hùng vĩ.

Đến nay, đồng bào vẫn chế tác và giữ gìn được nhiều nhạc cụ cổ truyền đặc sắc, chủng loại đa dạng và gắn với nhiều cách thức biểu diễn như gõ, thổi, búng, gảy, kéo, vỗ,... do bàn tay tài hoa của các nghệ nhân chế tác và trao truyền kĩ năng cho con cháu từ đời này sang đời khác. Mỗi nhạc cụ đều gắn với một câu chuyện về nguồn gốc ra đời của nó. Có những loại chỉ sử dụng ở lễ hội, có loại chỉ đánh trên nương rẫy, có loại là phương tiện để bày tỏ tình yêu đôi lứa, có loại vừa để giải trí vừa để xua đuổi thú rừng,... Các loại nhạc cụ đó đã trở thành một bộ phận không thể thiếu trong hoạt động văn hoá dân gian, phục vụ đời sống tinh thần một số đồng bào nơi đây.

– Nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở Kon Tum do ai chế tác?

– Nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở Kon Tum có đặc điểm gì?

2. Khám phá nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở Kon Tum

Đọc thông tin, quan sát hình và thực hiện yêu cầu.

a) Đàn Tìng nìng: hay còn gọi là đàn Goong hoặc Đinh Goong, là nhạc cụ để các nghệ nhân sáng tác và truyền dạy các bài nhạc chiêng. Đàn gồm các bộ phận chính sau:

– Thân đàn: được làm từ ống nửa hoặc lồ ô, trên có lắp các chốt để mắc các dây đàn.

– Hộp cộng hưởng: được làm từ quả bầu khô đã khoét lỗ và bỏ phần ruột bên trong.

– Dây đàn: có khoảng từ 5 đến 13 dây tùy nhu cầu sử dụng, thường dùng dây bằng kim loại, mỗi dây tương ứng với một cao độ nhất định. Khi chơi đàn, người ta dùng ngón tay gảy vào dây đàn để tạo ra âm thanh.



Đàn Tìng nìng – Ảnh: Trọng Nghĩa

b) Đàn K'long Pút: bao gồm một dàn từ 3 đến 12 ống nửa, lồ ô hoặc tre với độ dài, ngắn khác nhau. Trong đó, ống ngắn chừng 60 cm, ống dài lên đến

120 cm, đường kính từ 5 đến 8 cm. Tất cả những ống này được xếp cùng một hàng trên giá, một đầu xếp bằng, còn một đầu xếp chéo (so le/không bằng nhau). Khác với nhiều nhạc cụ khác, để sử dụng chiếc đàn K'long Pút, người ta phải để hai bàn tay gần đầu của ống nữa rồi vỗ vào nhau để tạo ra hơi tác động trực tiếp vào cột khí và cho ra âm thanh độc đáo. K'long Pút là nhạc cụ gắn với sản xuất nông nghiệp và là nơi trú ngụ của thần Lúa. Vì vậy, K'long Pút là nhạc cụ của giới nữ và chỉ được chơi trên nương rẫy.



Đàn K'long Pút – Ảnh: Văn Tính

c) Đàn đá: hay còn gọi là Goong Lu, tức “đá kêu như tiếng cồng”, là loại nhạc cụ lâu đời và là nhạc cụ cổ sơ nhất ở Tây Nguyên nói chung và ở Kon Tum nói riêng. Đàn được làm từ các thanh đá với kích thước ngắn, dài, dày, mỏng khác nhau. Tiếng đàn đá là một thanh âm khá đặc biệt vừa có độ vang, vừa có độ đàn, chắc chắn như lời vang vọng của núi rừng. Âm thanh của đàn đá vừa sống động, vừa vui nhộn, vừa trầm lắng, nhịp nhàng, du dương khó tả... Ở âm vực cao, tiếng đàn đá nghe thánh thót, xa xăm. Ở âm vực trầm, đàn đá vang lên như tiếng dội từ vách đá.

Ngày xưa, đàn đá được đồng bào sử dụng làm vật đuổi chim thú. Sau này, họ tìm những viên đá có những âm vực khác nhau giống thang âm của cồng chiêng xếp lại để chơi như một loại đàn. Chính sự sáng tạo này đã đưa những thanh đá thô sơ trở thành một loại nhạc cụ để chơi trên rẫy, rồi dần dần chơi ở các lễ hội.



Đàn đá – Ảnh: Trọng Nghĩa



Biểu diễn Đàn đá – Ảnh: Ban Nguyễn

d) Đàn Tơ-rưng: được làm từ những ống nứa kết lại với nhau theo thứ tự từ ống dài đến ống ngắn và liên kết thành một dàn bằng dây, treo trên giá đỡ. Mỗi ống có một đầu giữ nguyên mắt nứa, đầu kia được gọt vát để phát ra âm thanh. Số lượng các ống có thể nhiều hoặc ít tùy theo nhu cầu sử dụng.

Bộ dùi gỗ gồm 2 cái, làm bằng gỗ hoặc một đoạn le dài khoảng 20 cm, phần đầu dùi được quấn vải. Khi dùng dùi gỗ vào các ống nứa sẽ tạo nên âm thanh cao, thấp khác nhau. Âm sắc của tiếng đàn Tơ-rưng hơi đục, không vang to, vang xa. Tiếng đàn Tơ-rưng có lúc sôi nổi, vui tươi, rộn ràng, có lúc trầm hùng, có khi nghe như tiếng suối chảy, gió reo. Đàn Tơ-rưng có thể dùng để độc tấu, hoà tấu hoặc đệm hát.



Nghệ nhân đang chơi đàn Tơ-rưng – Ảnh: Mỹ Huế

e) Cồng chiêng: là nhạc cụ tự thân vang thuộc bộ gõ, được làm bằng đồng thau, hình tròn có đường kính khoảng từ 20 cm đến 60 cm. Một dàn cồng chiêng thường có 3 chiếc cồng lớn, ở giữa có nùm và khoảng 10 chiếc chiêng nhỏ hơn. Khi diễn tấu, các nghệ nhân dùng dùi gỗ quấn vải mềm để đánh. Cồng càng to thì tiếng càng trầm, còn những chiêng càng nhỏ thì tiếng càng cao.

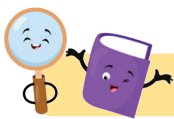
Mỗi bài cồng chiêng gồm nhiều bè, mỗi cá nhân sử dụng một cái cồng hoặc chiêng. Trong một bộ cồng chiêng còn có lục lạc, chũm chọe hoặc trống. Các nghệ nhân vừa đánh cồng, chiêng... vừa nhún nhảy đi thành vòng tròn ở không gian biểu diễn.

Trong các dịp lễ hội, âm vang tiếng cồng chiêng luôn rộn ràng, nhịp nhàng và tinh tế. Cồng chiêng không đơn thuần chỉ là một loại nhạc cụ, mà còn là linh khí giúp cho đồng bào giao tiếp với thần linh và có mặt trong mọi lễ hội của cộng đồng và các gia đình.



Lễ hội cồng chiêng – Ảnh: Ban Nguyễn

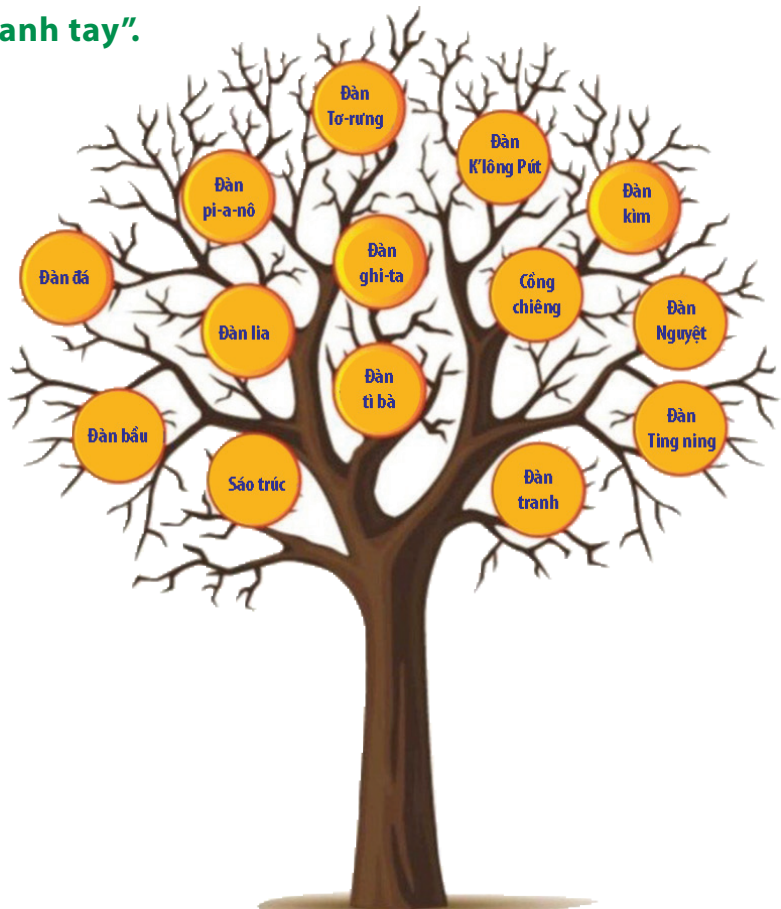
- Kể tên các nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở Kon Tum.
- Làm thế nào để nhạc cụ đó phát ra âm thanh?



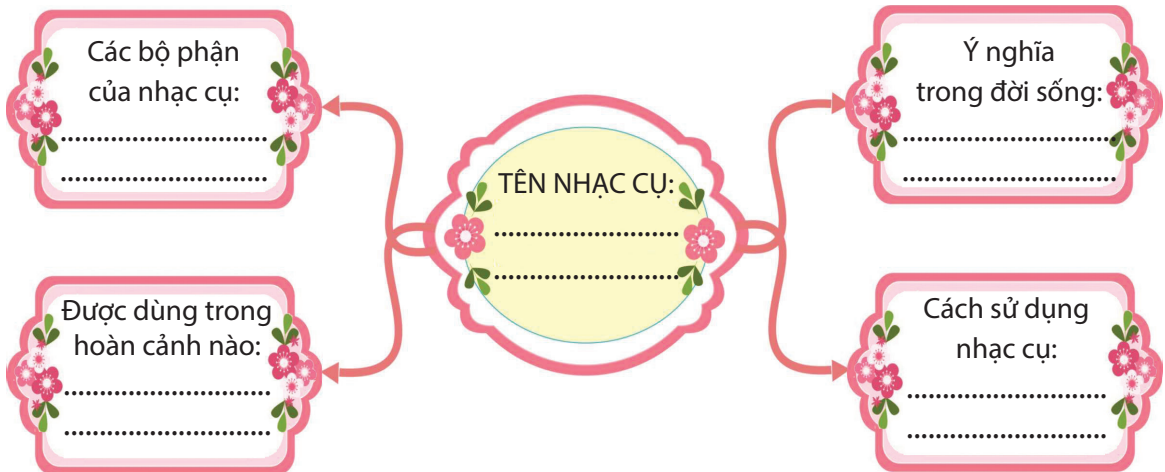
Luyện tập

1. Chơi trò chơi “Ai nhanh tay”.

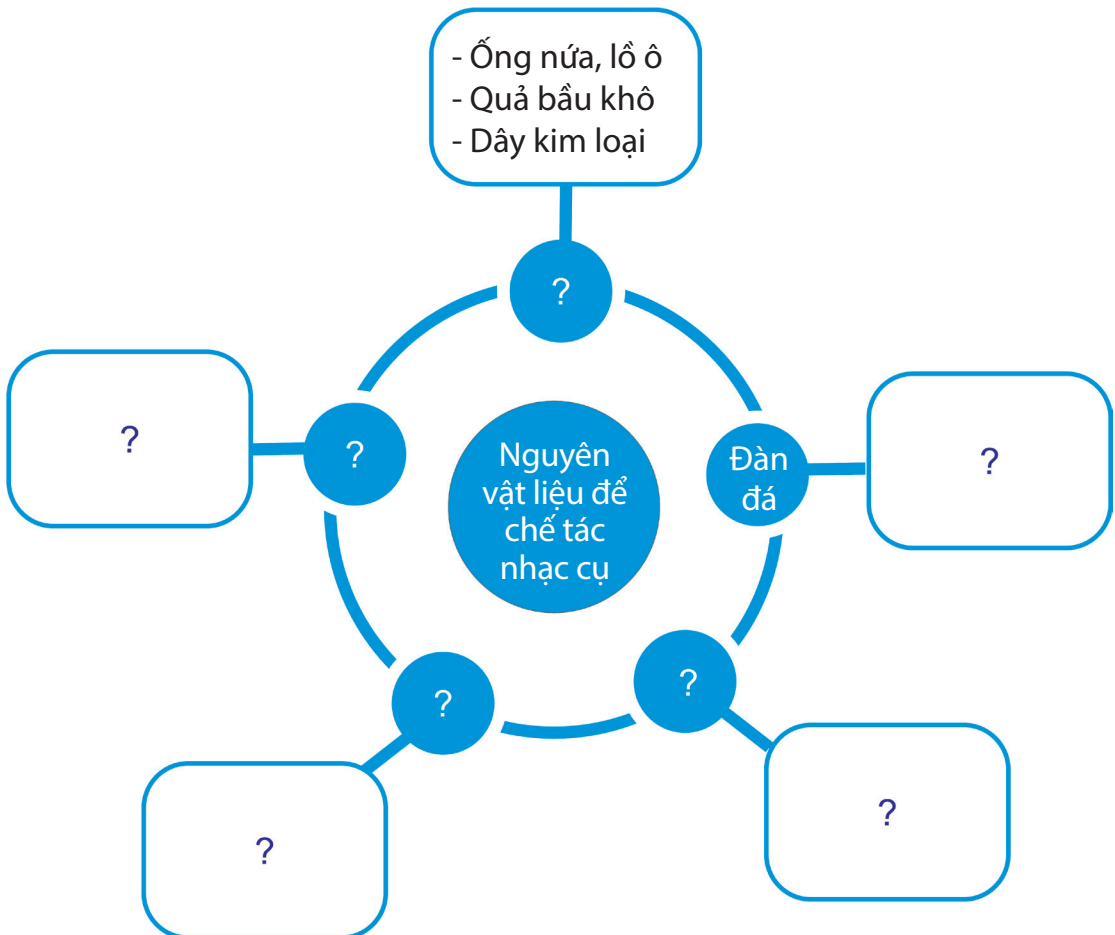
Hãy “hái” những trái có chứa tên nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum. Ai “hái” đúng được nhiều trái nhất thì người đó thắng cuộc.



2. Kể tên từng loại nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở Kon Tum và trình bày đặc điểm của nhạc cụ đó theo sơ đồ gợi ý sau:



3. Kể tên các nguyên vật liệu dùng để chế tác các nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.



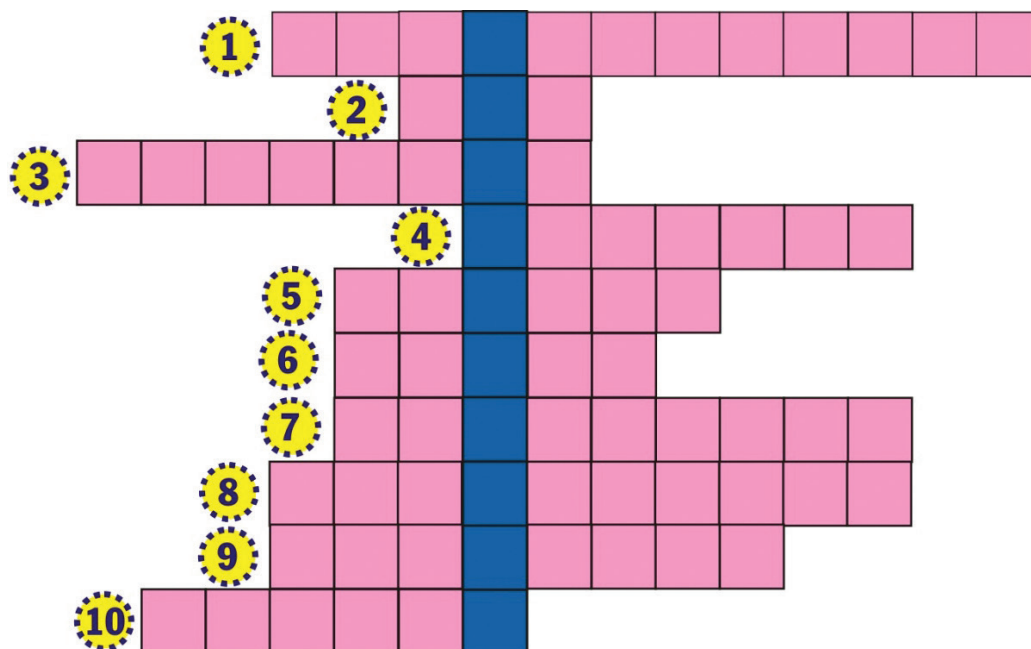
4. Chia sẻ với thầy cô và bạn bè suy nghĩ của em về việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá mà các nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum mang lại.



5. Chơi trò chơi "Giải ô chữ".

– Tìm từ hàng dọc bằng cách trả lời các câu hỏi hàng ngang dưới đây.

– Đọc từ khoá ở cột dọc màu xanh, đồng thời chia sẻ cảm nghĩ của em về từ khoá này.



1. Bộ phận nào của đàn Tìng ning được làm bằng quả bầu khô đã khoét lỗ và bỏ phần ruột bên trong?
2. Là loại cây được dùng làm nguyên liệu chính để chế tác các nhạc cụ như Tìng ning, K'long Pút.
3. Tên nhạc cụ để các nghệ nhân sáng tác và truyền dạy các bài nhạc chiêng.
4. Tên gọi khác của đàn đá.
5. Ngoài hoà tấu hoặc đệm hát, đàn Tơ-rưng còn có thể biểu diễn dưới hình thức nào?

6. Nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum thường được sử dụng trong những dịp nào?
7. Khi chơi đàn K'long Pút, ta dùng bộ phận nào trên cơ thể để tạo ra hơi, tác động trực tiếp vào cột khí và cho ra âm thanh độc đáo?
8. Nguyên vật liệu chế tác đàn đá, đàn Ting-ning, đàn Klông Pút, đàn Tơ-rưng được nghệ nhân lấy từ đâu?
9. Tên nhạc cụ gắn với sản xuất nông nghiệp và là nơi trú ngụ của thần Lúa.
10. Tên nhạc cụ được làm từ những ống nứa kết lại với nhau theo thứ tự từ ống dài đến ống ngắn, mỗi ống tương ứng với một cao độ nhất định.



Vận dụng

1. **Sưu tầm tranh/ảnh về các nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum.**



2. **Cùng với thầy/cô và các bạn, em hãy thực hiện các động tác phù hợp trên nền nhạc độc tấu hoặc hoà tấu của các nhạc cụ trên.**

3. **Tập đánh cồng chiêng hoặc các loại nhạc cụ truyền thống cùng thầy cô/bạn bè/người thân,...**

Chủ đề 6

Một số đặc điểm tự nhiên, dân cư ở tỉnh Kon Tum



Khởi động

1. Chơi trò chơi "Lật mảnh ghép"



Đồ họa-Văn Tính

Lật mảnh ghép và cho biết địa danh sau thuộc địa phương nào của tỉnh Kon Tum.

Một số gợi ý về địa danh:

- | | |
|-------------------------------|--|
| 1. Cửa khẩu Quốc tế Pờ Y. | 4. Khu du lịch sinh thái Măng Đen. |
| 2. Vườn quốc gia Chư Mom Ray. | 5. Di tích lịch sử quốc gia Ngục Kon Tum. |
| 3. Rừng đặc dụng Đắk Uy. | 6. Di tích lịch sử quốc gia Ngục Đắk Glei. |

2. Chia sẻ với thầy/cô và các bạn về nơi em đang sống thuộc xã/phường/thị trấn, huyện/thành phố nào.



1. Xác định được vị trí địa lí tỉnh Kon Tum trên lược đồ

Đọc thông tin, quan sát lược đồ, trao đổi với bạn và thực hiện theo yêu cầu:

- Xác định vị trí của tỉnh Kon Tum trên lược đồ.
- Xác định tên quốc gia tiếp giáp với tỉnh Kon Tum.
- Xác định các tỉnh của nước ta tiếp giáp với tỉnh Kon Tum.
- Xác định địa phương (huyện/thành phố) nơi em ở.



Lược đồ hành chính tỉnh Kon Tum – Nguồn: kontum.gov.vn

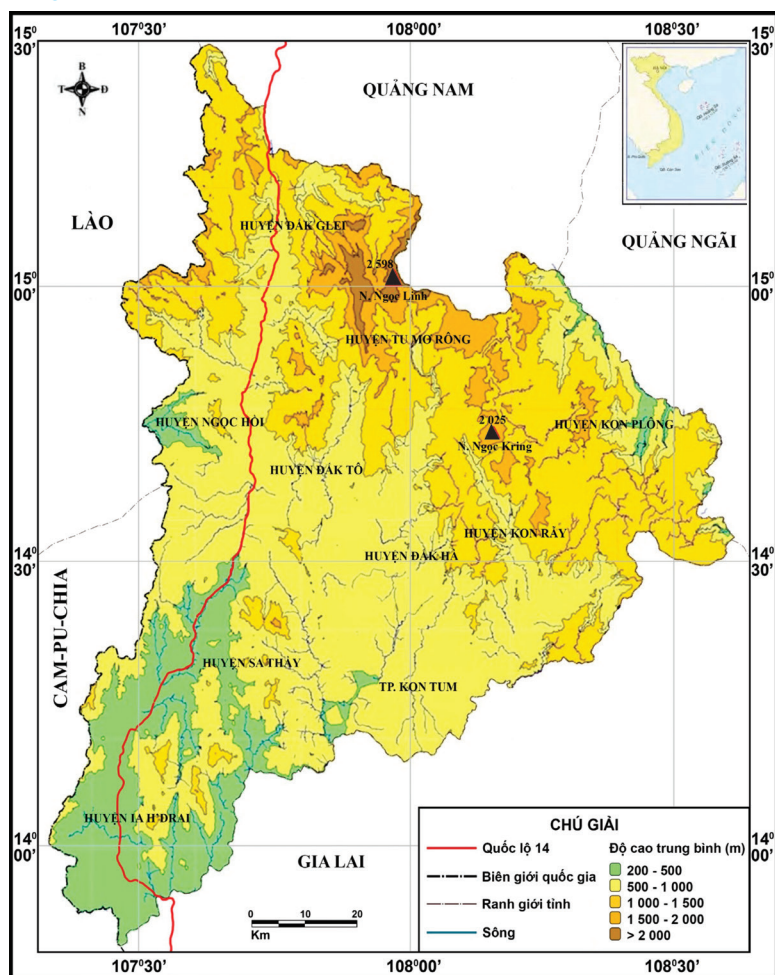
Tỉnh Kon Tum nằm ở phía bắc của vùng Tây Nguyên, có tổng diện tích tự nhiên là 9677,3 km² (năm 2020)⁽¹⁾, là tỉnh duy nhất trong cả nước có đường biên giới chung với 2 nước Lào và Cam-pu-chia. Phía bắc tiếp giáp tỉnh Quảng Nam, phía nam tiếp giáp với tỉnh Gia Lai, phía tây tiếp giáp các nước Lào và Cam-pu-chia, phía đông tiếp giáp tỉnh Quảng Ngãi. Toàn tỉnh có 10 đơn vị hành chính, gồm thành phố Kon Tum và 9 huyện (Đắk Glei, Tu Mơ Rông, Ngọc Hồi, Đắk Tô, Đắk Hà, Kon Plông, Kon Rẫy, Sa Thầy và Ia H'Drai).

2. Địa hình và khí hậu

a) Địa hình

Đọc thông tin, quan sát lược đồ, hình ảnh, trao đổi với bạn và thực hiện theo yêu cầu:

- Xác định các dạng địa hình chủ yếu trên lược đồ địa hình tỉnh Kon Tum.
- Xác định núi và độ cao của núi Ngọc Linh, Ngọc Kring.
- Nêu thuận lợi, khó khăn của địa hình đối với hoạt động sản xuất và sinh hoạt của người dân tỉnh Kon Tum.



Lược đồ địa hình tỉnh Kon Tum

(1) Tổng cục thống kê - Niên giám thống kê năm 2021.

Kon Tum là một tỉnh miền núi vùng cao nguyên, có độ cao trung bình từ 700 m đến 850 m, là một bộ phận không thể tách rời của dải Trường Sơn Nam. Địa hình có độ cao từ 1000 m trở lên phân bố chủ yếu ở phía bắc, đông bắc; địa hình dưới 1000 m phân bố chủ yếu ở phía nam. Càng đi về phía nam, tây nam, địa hình càng thấp dần, tạo thành cao nguyên, thung lũng tương đối rộng, xen kẽ các khối núi nhỏ.



Một vùng núi cao Ngọc Linh, tỉnh Kon Tum – Ảnh Ngọc Chí.

Địa hình miền núi của tỉnh thuận lợi cho phát triển nông nghiệp (hình thành các vùng chuyên canh cây cà phê, cao su; chăn nuôi trâu, bò,...) và phát triển lâm nghiệp. Tuy nhiên, địa hình dốc, cắt xẻ nhiều, giao thông đi lại khó khăn và mùa mưa thường xảy ra sạt lở đất.

b) Khí hậu

Đọc thông tin, bảng số liệu Lượng mưa trung bình các tháng trong năm của tỉnh Kon Tum, trao đổi với bạn và thực hiện theo yêu cầu:

- Xác định những tháng có lượng mưa lớn (từ 140 mm trở lên), những tháng có lượng mưa nhỏ (dưới 140 mm).
- Cho biết mùa mưa vào những tháng nào, mùa khô vào những tháng nào trong năm ở tỉnh Kon Tum.
- Nêu thuận lợi, khó khăn của khí hậu đối với hoạt động sản xuất và sinh hoạt của người dân ở tỉnh Kon Tum.

Tỉnh Kon Tum thuộc vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa cao nguyên, nắng nhiều và lượng mưa tương đối lớn. Nhiệt độ trung bình năm trên 24°C, lượng mưa trong năm đạt hơn 1744 mm, độ ẩm trung bình trong năm cao.

Khí hậu phân thành hai mùa, mùa mưa và mùa khô rõ rệt; mùa mưa bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 10 trong năm, thời tiết nóng ẩm; mùa khô bắt đầu từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, thời tiết khô nóng, lượng mưa nhỏ. Mùa mưa thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng phát triển, nhưng thường xảy ra lũ quét, sạt lở đất. Mùa khô thuận lợi cho phơi sấy, bảo quản sản phẩm, nhưng thường xảy ra hạn hán, thiếu nước cho sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Bảng lượng mưa trung bình các tháng trong năm của tỉnh Kon Tum

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	0	51	82	140	198	229	250	250	310	176	53	0
Mùa												



Mùa khô



Mùa mưa

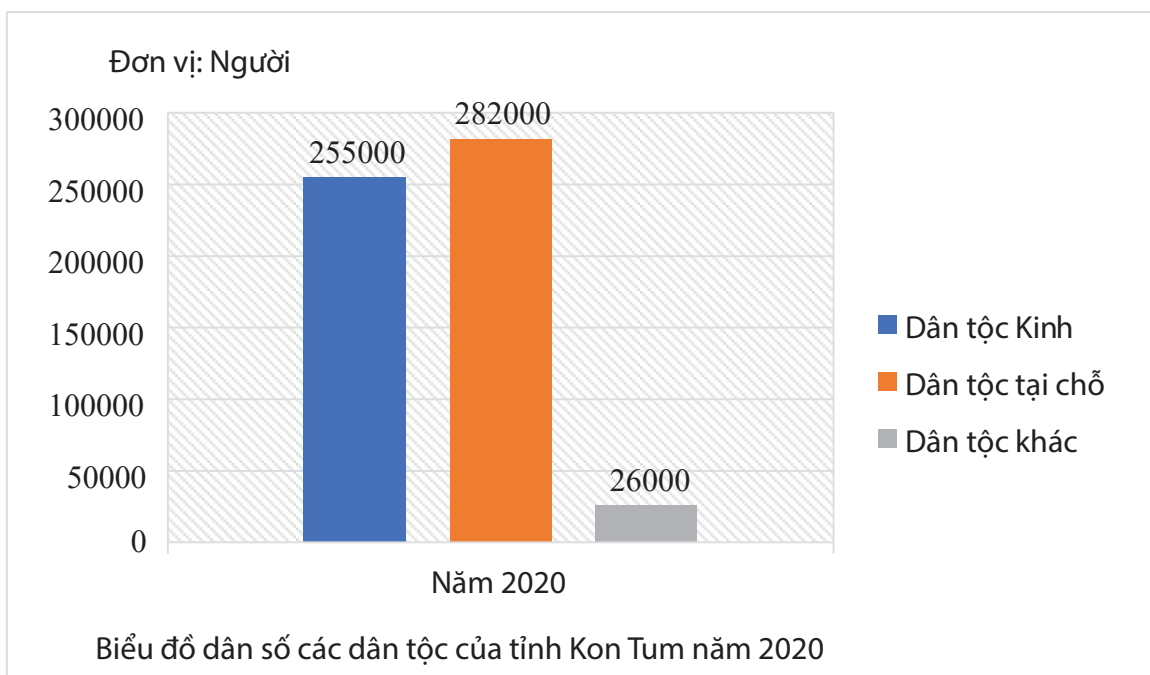
3. Dân cư

Đọc thông tin, quan sát biểu đồ, trao đổi với bạn và thực hiện theo yêu cầu:

- Kể tên một số dân tộc sống ở tỉnh Kon Tum mà em biết.
- Trình bày nét đặc trưng văn hoá của dân tộc nơi em sống.
- Cho biết địa phương nào có mật độ dân số cao nhất và địa phương có nào mật độ dân số thấp nhất.
- Nêu những thuận lợi, khó khăn của dân số.

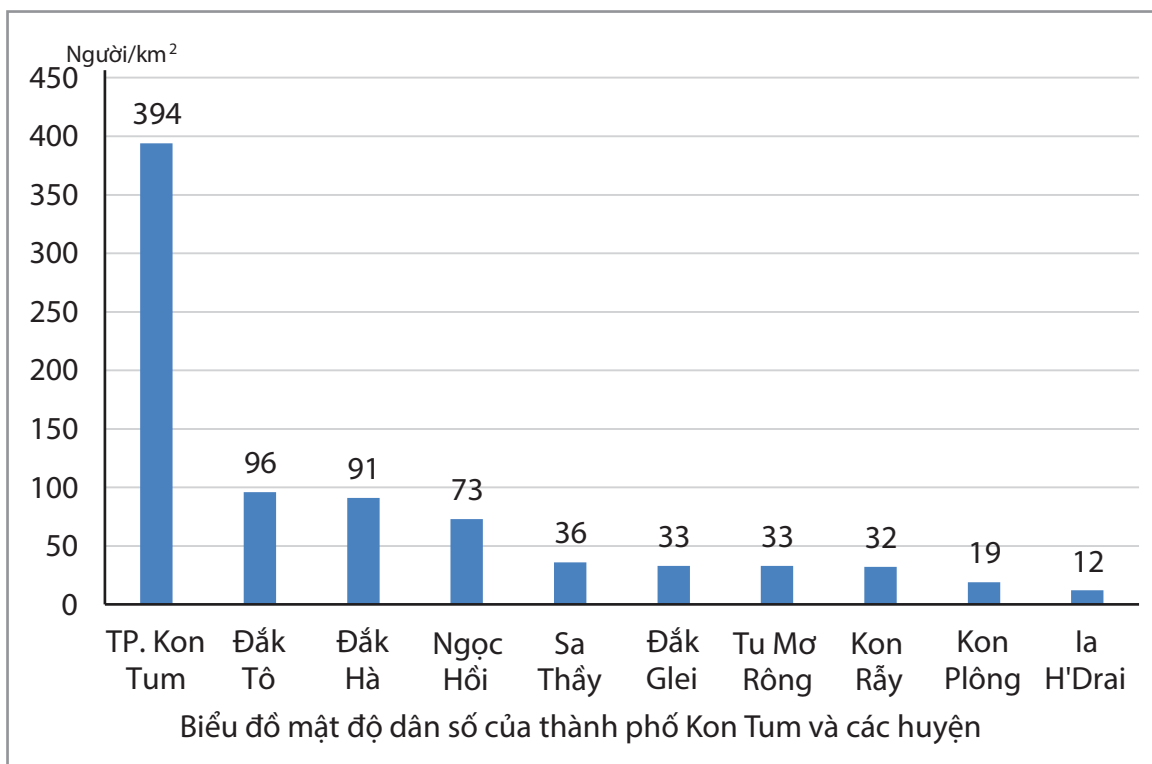
a) Dân số

Tỉnh Kon Tum là địa phương có dân số ít so với cả nước. Năm 2020, tổng số dân của tỉnh hơn 568 nghìn người, đứng thứ 60 trong 63 tỉnh thành của cả nước. Toàn tỉnh có 43 dân tộc anh em cùng sinh sống, gồm các dân tộc tại chỗ, dân tộc Kinh và dân tộc khác đã tạo nên sự đa dạng về bản sắc văn hoá. Cơ cấu dân số trẻ, tạo ra nguồn lao động dồi dào; gia tăng dân số tự nhiên tương đối cao so với cả nước, làm cho chất lượng cuộc sống của người dân còn hạn chế.



b) Phân bố dân cư

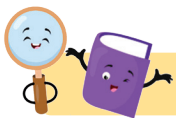
Tỉnh Kon Tum có mật độ dân số thấp so với cả nước, năm 2020 chỉ có 59 người/km² (cả nước 297 người/km²). Dân cư phân bố không đều giữa các địa phương trong tỉnh, tập trung dân số đông và mật độ dân số cao ở những địa phương có nhiều điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội thuận lợi.



Làng Đăk Chum 1, xã Tu Mơ Rông, huyện Tu Mơ Rông – Ảnh Trần Lâm



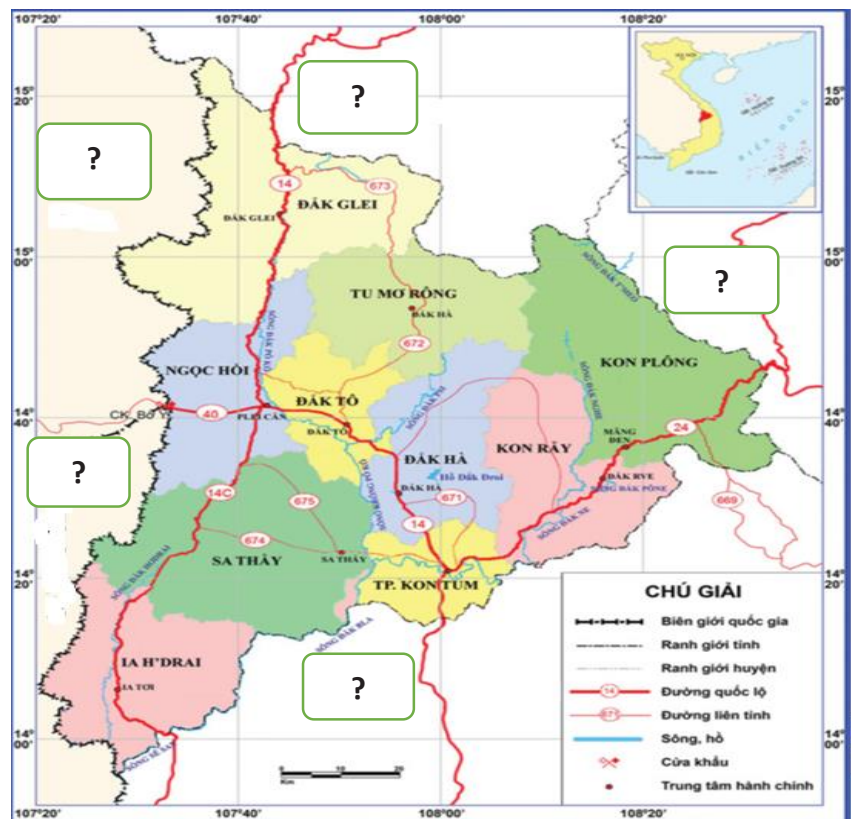
Một góc phố Kon Tum – Ảnh Đình Chiểu



Luyện tập

1. Lựa chọn tên địa danh có trong thẻ để xếp vào các ô trống thích hợp trên lược đồ.

- a) Lào.
- b) Cam-pu-chia
- c) Quảng Nam.
- d) Gia Lai.
- e) Quảng Ngãi.



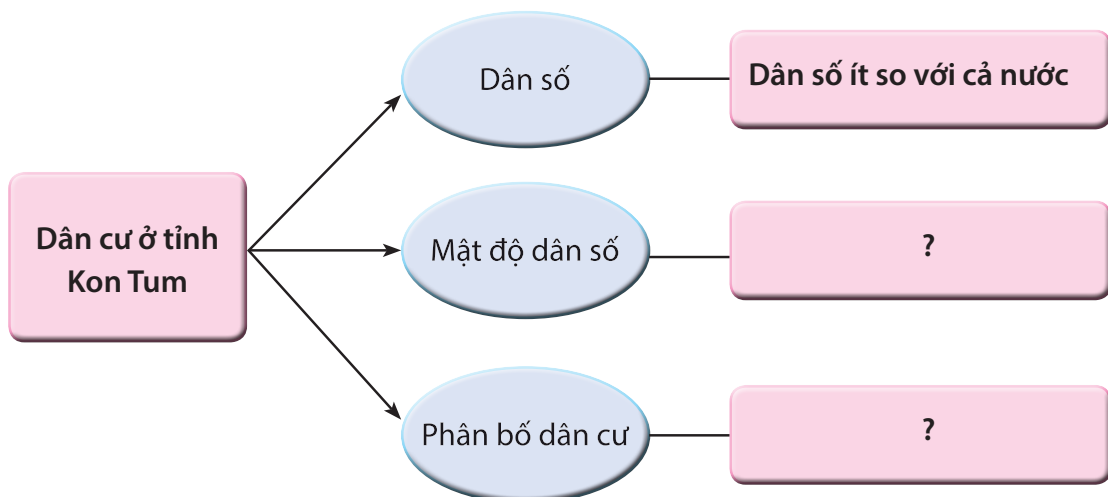
Lược đồ hành chính tỉnh Kon Tum

2. Sắp xếp các thẻ thông tin vào ô trống thích hợp về địa hình, khí hậu ở tỉnh Kon Tum.

- a) Núi cao phân bố ở phía bắc, đông bắc.
- b) Cao nguyên, thung lũng, núi thấp ở phía nam.
- c) Giao thông đi lại khó khăn.
- d) Lũ quét, sạt lở đất.
- e) Hình thành các vùng trồng cây công nghiệp.
- g) Khí hậu phân thành 2 mùa, mùa mưa và mùa khô.
- i) Khí hậu mát mẻ, trong lành.
- h) Mùa mưa thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng phát triển.
- k) Mùa khô thuận lợi cho phơi sấy và bảo quản sản phẩm.

Thành phần tự nhiên	Đặc điểm	Thuận lợi	Khó khăn
Địa hình	?	?	?
	?	?	?
	?	?	?
	?	?	?
Khí hậu	?	?	?
	?	?	?
	?	?	?
	?	?	?
	?	?	?

3. Cùng bạn hoàn thành sơ đồ về đặc điểm dân cư tỉnh Kon Tum.



4. Cùng bạn giới thiệu về những việc đã làm để thích ứng với sự thay đổi của môi trường tự nhiên nơi em sống.

- Khi có mưa dông không trú ẩn dưới gốc cây, không đứng gần cột điện.

- Tiết kiệm nước; sử dụng nước đã dùng trong sinh hoạt để tưới cây.

- Vào mùa mưa, tránh xa các dòng chảy sông, suối và những nơi địa hình có nguy cơ sạt lở đất.

- Không đi lại, chơi đùa ở những nơi ngập lụt, lũ quét.



?



Vận dụng

1. Vẽ tranh hoặc sưu tầm những hình ảnh, bài hát về tự nhiên/dân cư/văn hoá tỉnh Kon Tum.

2. Cùng người thân tham gia một số hoạt động bảo vệ môi trường nơi em ở.

- Tham gia quét dọn vệ sinh nhà rông/nhà văn hoá của khu phố/tại đường thôn, làng.

- Tham gia trồng và bảo vệ cây xanh với người thân nhân ngày “Tết trồng cây” nơi em ở.

- Đưa ra lời khuyên với người thân/bạn bè: cần giữ gìn vệ sinh môi trường khi tham gia lễ hội, sinh hoạt cộng đồng.

Chủ đề 7

Vườn quốc gia Chư Mom Ray



Khởi động

1. Chơi trò chơi “Ô cửa bí mật”

Chọn và lần lượt mở các ô cửa bí mật, đọc câu đố về con vật sau mỗi ô cửa, giải câu đố trong ô cửa. Sau mỗi câu trả lời đúng, từng phần của bức tranh tổng quan về Vườn quốc gia Chư Mom Ray sẽ lần lượt hiện ra.



Con gì chân khéo như tay
Đánh đu đã giỏi lại hay
leo trèo?



2. Giới thiệu về Vườn quốc gia Chư Mom Ray

Xem video (tranh, ảnh) giới thiệu về Vườn quốc gia Chư Mom Ray và thực hiện yêu cầu.



Vườn quốc gia Chư Mom Ray – Ảnh: Vườn quốc gia Chư Mom Ray

Nêu nội dung đoạn video (tranh, ảnh) mà em được xem.



Khám phá

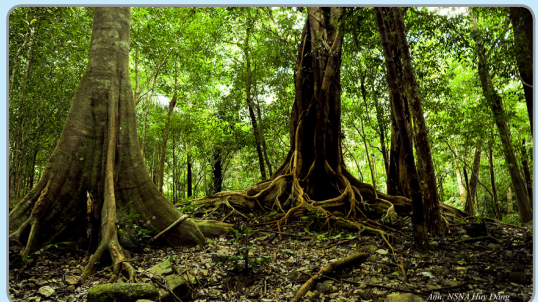
1. Khám phá Vườn quốc gia Chư Mom Ray

Đọc thông tin, quan sát hình/xem video và thực hiện yêu cầu.

Vườn quốc gia Chư Mom Ray nằm cách thành phố Kon Tum khoảng 30 km về hướng tây bắc, trải rộng trên hai huyện Sa Thầy và Ngọc Hồi. Đây là khu bảo tồn thiên nhiên duy nhất của Việt Nam nằm ở khu vực ngã ba biên giới Đông Dương, liền kề với biên giới Vương Quốc Cam-pu-chia và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Vườn quốc gia Chư Mom Ray được thành lập vào năm 2002. Đây là 1 trong 10 Vườn di sản ASEAN của Việt Nam và là 1 trong 3 Vườn di sản có diện tích lớn nhất và có tính đa dạng sinh học cao nhất trong cả nước. Vườn quốc gia Chư Mom Ray có diện tích khoảng 56 000 ha, giữ vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và phát triển các loại thực vật, động vật quý hiếm của đất nước.



Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật Chư Mom Ray



Một góc Vườn Chư Mom Ray với những gốc cây cổ thụ

Ảnh: Huy Đăng



Chư Mom Ray là nơi sinh sống, cư ngụ của nhiều loài động vật, thực vật quý hiếm

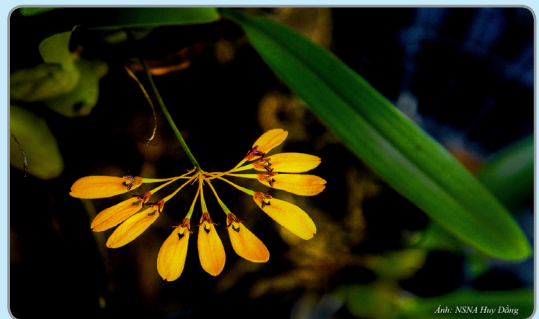
Ảnh: Vườn quốc gia Chư Mom Ray

Tại Vườn quốc gia Chư Mom Ray, các nhà khoa học đã ghi nhận sự có mặt của 1 895 loài thực vật. Trong đó, có 182 loài nguy cấp, quý, hiếm như: các loài thông tre, trắc, cẩm lai, đỉnh tùng, giáng hương, sâm cau, phong lan,... Bên cạnh đó, đã xác định được 1 001 loài động vật thuộc 6 lớp khác nhau: thú, chim, bò sát, lưỡng cư, cá, côn trùng. Trong đó, có 112 loài quý, hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam và Thế giới, cần ưu tiên bảo tồn như: bò tót, gấu ngựa, cu li, vượn, voọc,... Để các loài động vật, thực vật được sống và phát triển tự nhiên, những cán bộ ở Vườn quốc gia Chư Mom Ray đã không quản ngại khó khăn, cần mẫn ngày đêm bảo vệ từng con thú, từng cây rừng, từng thảm thực vật để gìn giữ nguồn gen quý của đại ngàn Chư Mom Ray hùng vĩ.



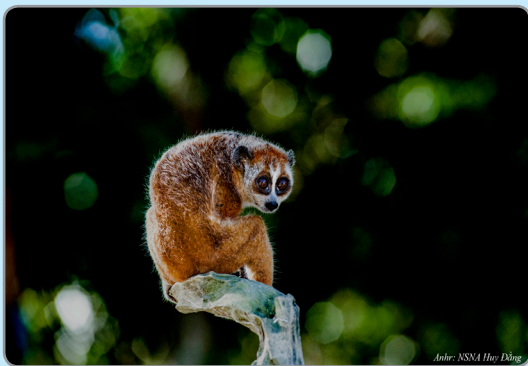
Nhân viên Vườn quốc gia Chư Mom Ray đang giới thiệu các giống lan quý tại Khu bảo tồn với du khách tham quan

Ảnh: Vườn quốc gia Chư Mom Ray

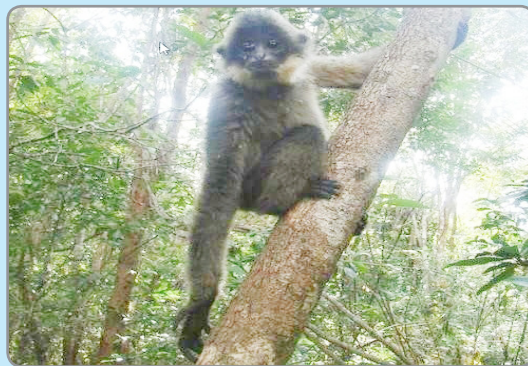


Giống lan Lọng đang được bảo tồn và phát triển

Ảnh: Huy Đăng



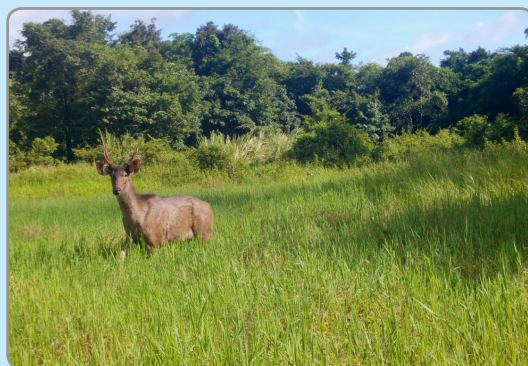
Con cu li (cù lằn) đang được Trung tâm chăm sóc trước khi cho hoà nhập với môi trường
Ảnh: Huy Đăng



Vượn đen má vàng Trung Bộ - một loài động vật quý hiếm
Ảnh: Vườn quốc gia Chư Mom Ray



Con kì tôm ở Vườn quốc gia Chư Mom Ray
Ảnh: Vườn quốc gia Chư Mom Ray



Con nai ở Vườn quốc gia Chư Mom Ray
Ảnh: Vườn quốc gia Chư Mom Ray



Chăm sóc thú rừng tại Trung tâm bảo tồn đa dạng sinh học và du lịch sinh thái
Ảnh: Đức Thành



Quản lí, bảo vệ rừng là nhiệm vụ trọng tâm
Ảnh: Vườn quốc gia Chư Mom Ray

+ Nêu vị trí, đặc điểm của Vườn quốc gia Chư Mom Ray.

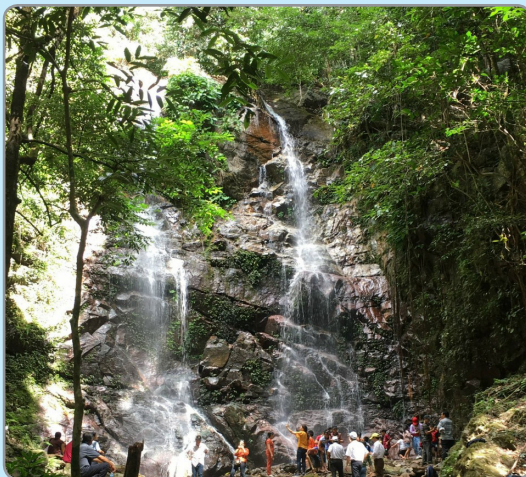
+ Cho biết ở Vườn quốc gia Chư Mom Ray có những loài động, thực vật quý hiếm nào.

+ Cho biết, vì sao cần phải bảo vệ rừng và bảo vệ các loài động vật hoang dã.

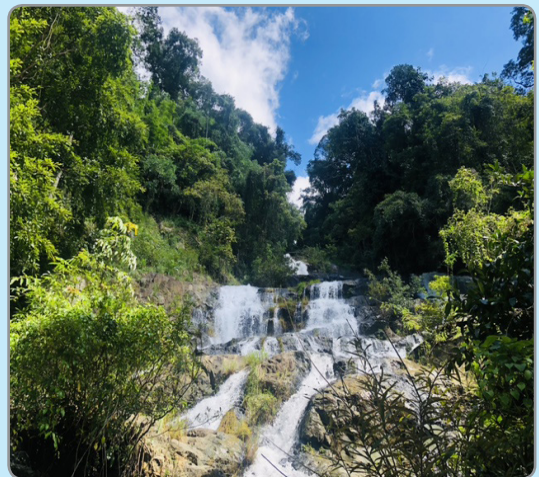
2. Khám phá tiềm năng du lịch Vườn quốc gia Chư Mom Ray

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi.

Vườn quốc gia Chư Mom Ray có cấu trúc địa hình đa dạng, tạo nên cảnh quan thiên nhiên độc đáo với nhiều con suối và thác nước đẹp như: thác Bảy Tầng, thác Chàng, thác Bê-rê Y, thác Khỉ. Những khu vực tiếp giáp với Vườn quốc gia có hệ thống di tích lịch sử, khảo cổ nổi tiếng như Điểm cao Charlie, Điểm cao Delta, Khu tưởng niệm liệt sĩ Chư Tan Kra, Di chỉ khảo cổ Lung Leng (xã Sa Bình),... Nơi đây cũng sở hữu nguồn tài nguyên du lịch nhân văn độc đáo với sự đa dạng văn hoá của đồng bào các dân tộc thiểu số như Ba-na, Gia-rai, Cơ-ho, Rơ-măm,... Chính nhờ sự đa dạng về sinh học và vị trí địa lí quan trọng mà Vườn quốc gia Chư Mom Ray trở thành điểm du lịch lớn của tỉnh Kon Tum với các loại hình du lịch sinh thái, leo núi mạo hiểm, dù lượn hay phục vụ khách tham quan, nghiên cứu khoa học. Đến với nơi đây, du khách có dịp gần gũi với thiên nhiên, thêm trân quý và chung tay bảo vệ rừng.



Thác Khỉ
Ảnh: Ngọc Chí



Thác Bảy Tầng
Ảnh: Vườn quốc gia Chư Mom Ray



Những con suối len lỏi dưới tán rừng già
Ảnh: Huy Đăng



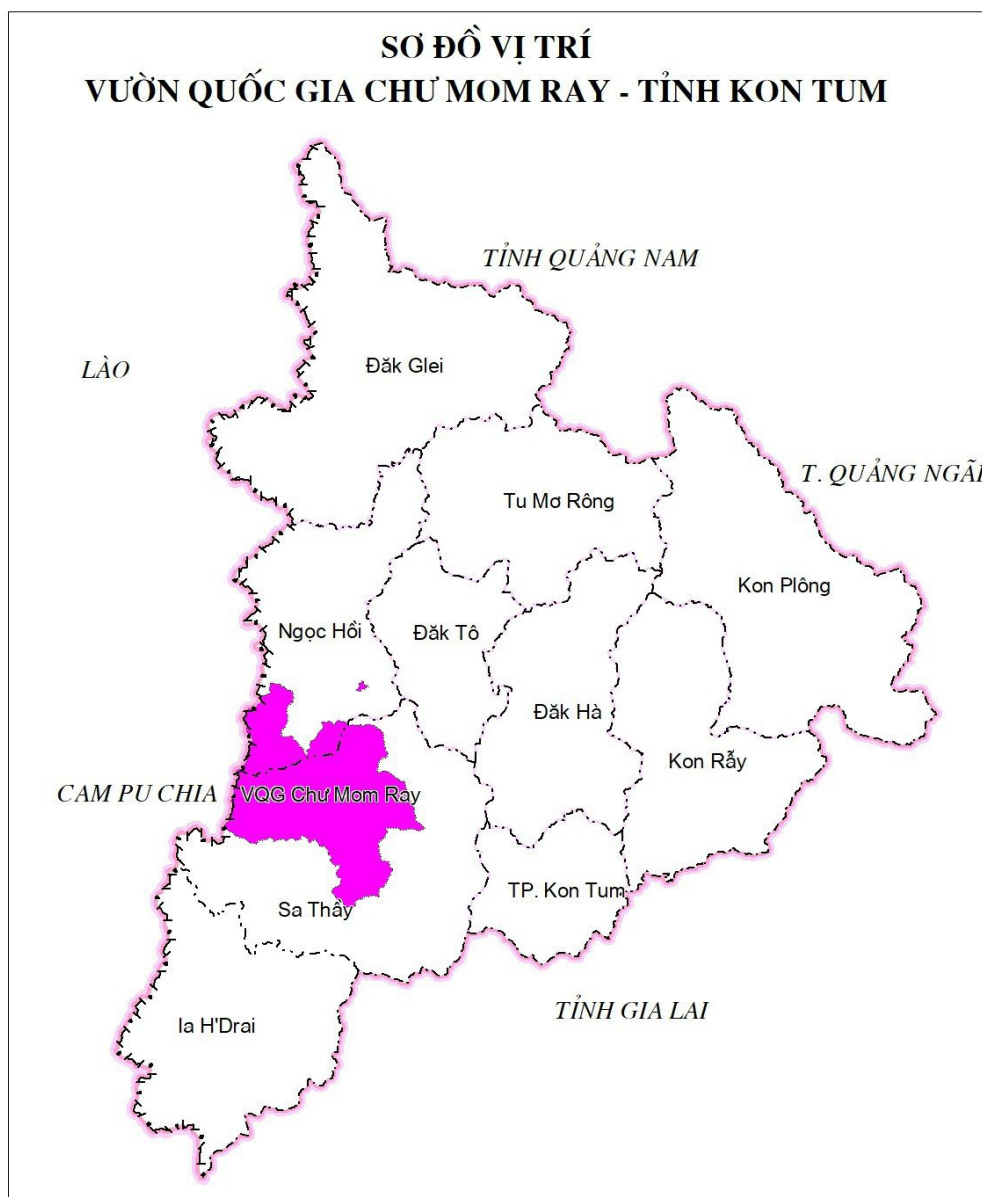
Du lịch trải nghiệm dù lượn
Ảnh: Trung tâm bảo tồn thiên nhiên và phát triển

- + Em biết tên một số cảnh đẹp, di tích lịch sử, khảo cổ nào ở Vườn quốc gia Chư Mom Ray và huyện Sa Thầy?
- + Vườn quốc gia Chư Mom Ray phù hợp để phát triển loại hình du lịch nào?
- + Vì sao Vườn quốc gia Chư Mom Ray là nơi có tiềm năng du lịch lớn của tỉnh Kon Tum?



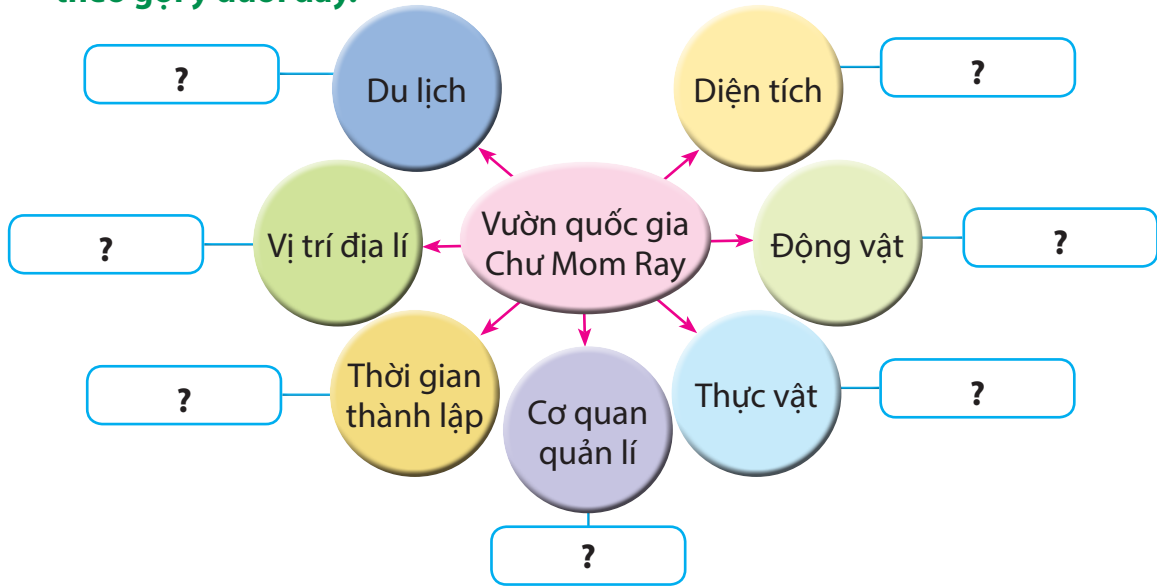
Luyện tập

1. Xác định và mô tả vị trí của Vườn quốc gia Chư Mom Ray trên sơ đồ.



(Nguồn: Vườn quốc gia Chư Mom Ray)

2. Vẽ sơ đồ tóm tắt những thông tin chính về Vườn quốc gia Chư Mom Ray theo gợi ý dưới đây.



3. Chơi trò chơi "Đưa thú về chuồng".

Em hãy lựa chọn và đưa những con thú về đúng chuồng của nó.



Tạo môi trường sinh sống an toàn cho động vật hoang dã.



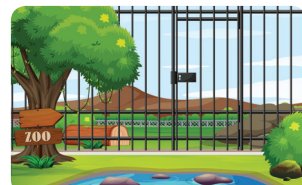
Săn bắt, buôn bán và tàng trữ động vật hoang dã.



Nuôi nhốt động vật hoang dã để lấy thịt, cung cấp cho các nhà hàng.



Những việc nên làm



Những việc không nên làm



Thành lập các trung tâm cứu hộ động vật hoang dã.



Mua bán trái phép động vật hoang dã.



Chăm sóc, bảo tồn động vật hoang dã.

4. Em tập làm phóng viên.

Sưu tầm tranh ảnh về Vườn quốc gia Chư Mom Ray. Trưng bày tranh ảnh theo nhóm.



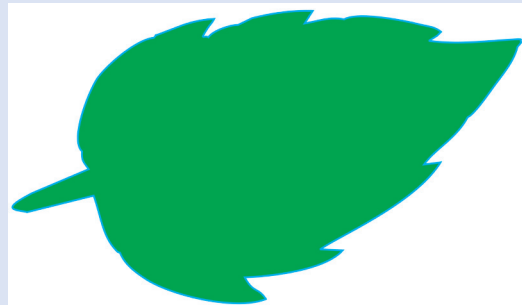
Đóng vai hướng dẫn viên du lịch, giới thiệu về Vườn quốc gia Chư Mom Ray.



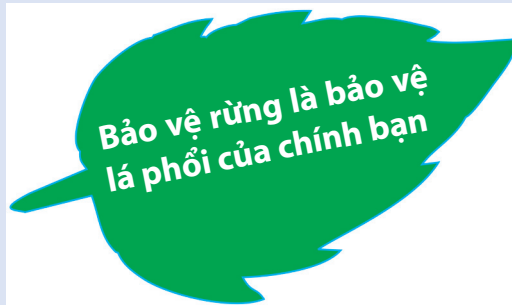
Vận dụng

Tạo "Cây thông điệp" của em.

Viết những thông điệp em muốn nhắn gửi đến mọi người về ý thức bảo vệ rừng, bảo vệ các loài động vật hoang dã.



1 Dùng bút chì màu (hoặc bút sáp, màu vẽ,...) để vẽ lá cây.



2 Cắt rời hình từng chiếc lá và viết thông điệp lên hình chiếc lá đó.



3 Vẽ hình cây trên giấy A4.



4 Dán từng chiếc lá có thông điệp lên cây đã vẽ.

Chia sẻ với bạn về "Cây thông điệp" của em. Nêu những việc cần làm để bảo vệ rừng và bảo vệ các loài động vật hoang dã ở Vườn quốc gia Chư Mom Ray.

Chủ đề 8

Chia sẻ cùng nạn nhân chất độc da cam ở tỉnh Kon Tum



Khởi động

1. Chơi trò chơi "Tôi thích"

- Các thành viên trong nhóm đứng thành vòng tròn. Quản trò đứng giữa, lần lượt tung bóng cho các thành viên.
- Mỗi thành viên khi bắt được bóng sẽ chia sẻ về một điều mà em thích.



2. Em cùng bạn hát bài "Em yêu hoà bình"



Chia sẻ cảm xúc của em về nội dung bài hát.



Khám phá

1. Ảnh hưởng của chất độc da cam ở tỉnh Kon Tum

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi.

Trong chiến tranh xâm lược Việt Nam từ năm 1961 đến năm 1971, quân đội Mỹ đã phun rải khoảng 80 triệu lít chất độc hoá học xuống $\frac{1}{4}$ diện tích đất tự nhiên ở miền Nam, gây hậu quả vô cùng nặng nề đối với con người và môi trường. Riêng tỉnh Kon Tum đã bị hứng chịu 311 thùng chất độc hoá học, tương đương 346 nghìn lít. Nồng độ đi-ô-xin tồn lưu trong môi trường đất, trầm tích sông suối, nước mặt và ngầm tại vùng I (Sa Thầy - Ngọc Hồi); vùng II (Đắk Tô); vùng III (Đắk Hà và thành phố Kon Tum) vẫn còn cao. Riêng dãy núi Sạc Ly (huyện Sa Thầy) vẫn còn là điểm nóng về nhiễm đi-ô-xin với nồng độ khá cao. Hậu quả làm cho hơn 100 000 ha rừng tự nhiên bị phá huỷ hoàn toàn tạo nên vùng đất "chết", các hệ sinh thái bị huỷ diệt và nhiều người bị nhiễm chất độc hoá học trực tiếp trong chiến tranh. Theo số liệu của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, tỉnh Kon Tum có 7 915 người bị phơi nhiễm chất độc da cam, trong đó bao gồm những nạn nhân bị ảnh hưởng trực tiếp và thế hệ con cháu sau này.

Chú giải:

* Đi-ô-xin là tên gọi của một nhóm chất độc hoá học đặc biệt nguy hiểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, con người và các sinh vật khác. Đi-ô-xin còn gọi là chất độc da cam bởi vì chất độc này được chứa trong các thùng màu da cam.

* Ngày 10 tháng 8 năm 1961, chuyến bay đầu tiên H34 đã phun rải chất độc hoá học dọc theo quốc lộ 14, nằm ở phía bắc thị xã Kon Tum.

– Em biết những thông tin gì về ảnh hưởng của chất độc da cam tại tỉnh Kon Tum?

– Chất độc da cam đã gây hậu quả nghiêm trọng như thế nào?

2. Trái tim nhân ái

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi.

Hậu quả của chất độc màu da cam đi-ô-xin sau chiến tranh do Mỹ để lại trên quê hương Kon Tum vô cùng nặng nề cho nhiều thế hệ. Chúng ta cùng chung tay hành động nhằm xoa dịu nỗi đau của những nạn nhân bị ảnh hưởng chất độc màu da cam tại tỉnh Kon Tum bằng những việc làm ý nghĩa, phù hợp như: giúp bạn đến trường, cùng bạn tham gia các hoạt động học tập, vui chơi; thăm hỏi giúp đỡ những gia đình là nạn nhân chất độc da cam,...

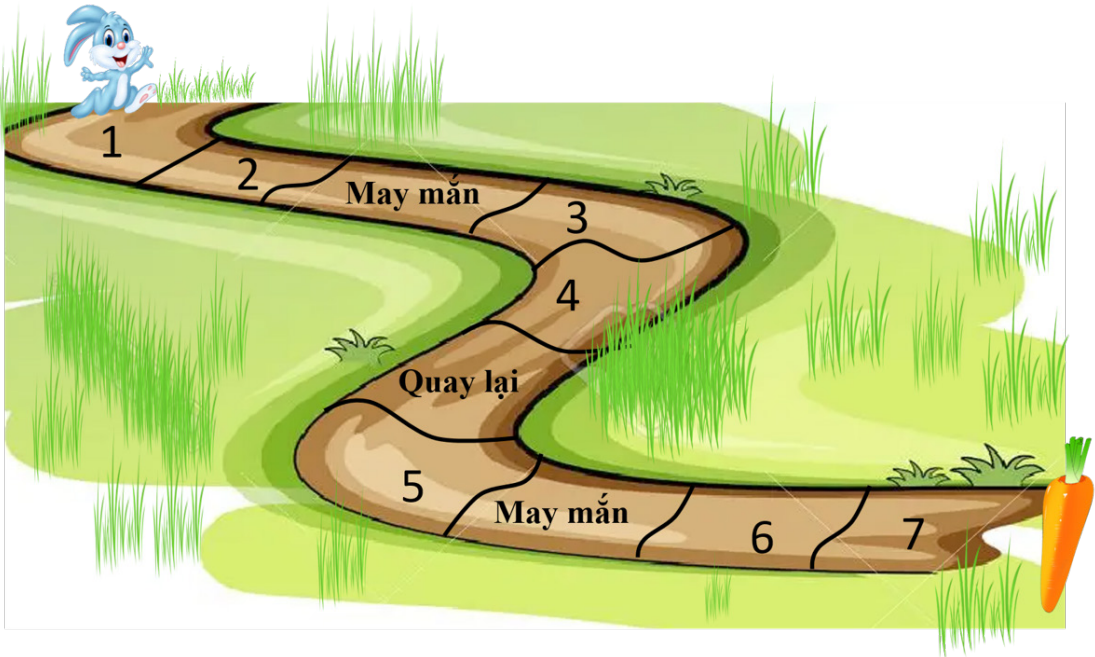


Để chia sẻ cùng những nạn nhân bị ảnh hưởng chất độc da cam, em cần làm những gì?



Luyện tập

1. Chơi trò chơi "Thỏ tìm cà rốt"



Nội dung của các chương ngại vật mà các em sẽ vượt qua là 7 câu hỏi sau:

1. Nêu thời gian và tên chuyến bay đầu tiên phun rải chất độc hoá học xuống tỉnh Kon Tum?
2. Tỉnh Kon Tum đã phải hứng chịu bao nhiêu lượng chất độc hoá học?
3. Nêu tên những vùng tại tỉnh Kon Tum còn tồn lưu nồng độ đi-ô-xin ở mức cao?
4. Địa danh nào là điểm nóng của chất độc da cam tại tỉnh Kon Tum?
5. Chất độc da cam còn có tên gọi khác là gì?
6. Hậu quả của chất độc da cam ảnh hưởng đến rừng ở tỉnh Kon Tum như thế nào?
7. Tỉnh Kon Tum có bao nhiêu người bị phơi nhiễm chất độc da cam? Em biết gì về những di chứng đối với nạn nhân chất độc da cam ở tỉnh Kon Tum?

2. Bày tỏ thái độ.



- Chia sẻ suy nghĩ của em với bạn về nội dung tình huống trên.
- Hoàn thành Quy tắc ứng xử đối với nạn nhân chất độc da cam.

Quy tắc ứng xử đối với nạn nhân chất độc da cam

Nên



- Quan tâm.
- Thăm hỏi.
-?.....
-?.....

Không nên



- Xa lánh.
-?.....
-?.....
-?.....

3. Làm món quà nhỏ tặng nạn nhân chất độc da cam.

- Lựa chọn một trong những nội dung sau:

+ Bức thư ngắn gửi nạn nhân chất độc da cam ở tỉnh Kon Tum.

+ Làm tấm thiệp gắn với hình ảnh thông điệp chia sẻ yêu thương hoặc câu thơ tự sáng tác hay sưu tầm để động viên nạn nhân chất độc da cam.

+ Xé dán hình thể hiện những việc cần làm để chia sẻ với nạn nhân chất độc da cam.



- Cùng chia sẻ món quà với các bạn.

4. Diễn đàn "Đền ơn đáp nghĩa".

Gợi ý:

- Tham gia diễn đàn với chủ đề "Đền ơn đáp nghĩa" (tuyên truyền, tiểu phẩm, trải nghiệm,...).





- Lắng nghe và chia sẻ cảm xúc của em sau khi tham gia diễn đàn.



Vận dụng

Em cùng người thân xây dựng và thực hiện kế hoạch "Chung tay cùng nạn nhân chất độc da cam tỉnh Kon Tum".

Kế hoạch chung tay cùng nạn nhân chất độc da cam tỉnh Kon Tum

Tìm hiểu



Trải nghiệm



Nhật kí của em



Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chịu trách nhiệm nội dung:

Biên tập nội dung:

Biên tập kĩ, mỹ thuật, thiết kế sách và trình bày bìa:

LÊ PHƯỚC THIÊN ÂN

Sửa bản in:

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
TỈNH KON TUM - LỚP 4

Mã số:

In..... bản (QĐ.....), khổ 19 x 26,5cm.

Đơn vị in:.....

Cơ sở in:.....

Số ĐKXB:

Mã số ISBN:

Số QĐXB:..... / QĐ-GD ngày.... tháng.... năm....

In xong và nộp lưu chiểu tháng năm 2023.